

| | |
|--|---|
| <p>- Chấm, chữa bài.</p> <p><i>b. Hướng dẫn HS làm bài tập Tập làm văn.</i></p> <p>- GV cho HS đọc đề bài.</p> <p>- GV hướng dẫn HS kể theo gợi ý:</p> <p>- Các bạn nhỏ chơi đá bóng ở đâu?</p> <p>- Vì sao trận bóng phải tạm dừng lần đầu?</p> <p>- GV cho 1 HS kể mẫu.</p> <p>- GV cho HS kể theo nhóm đôi .</p> <p>- GV cho điểm, nhận xét.</p> <p>4- Củng cố:</p> <p>- GV cho HS nêu lại bảng chia 7.</p> <p>- GV nhận xét tiết học.</p> <p>5. Dặn dò:</p> <p>- Về nhà chuẩn bị bài tuần 8.</p> | <p><i>Mỗi hàng có số học sinh là:</i> $49 : 7 = 7$ (học sinh) <i>Đáp số: 7 học sinh</i></p> <p>- HS đọc: Hãy kể lại đoạn 1 câu chuyện Trận bóng dưới lòng đường.</p> <p>- HS nghe.</p> <p>- 1 HS khá kể mẫu.</p> <p>- HS trao đổi theo nhóm.</p> <p>- Đại diện một số nhóm kể trước lớp.</p> <p>- HS nêu.</p> <p>- HS theo dõi.</p> |
|--|---|

Tiết 3: Sinh hoạt lớp
Nhận xét lớp tuần 7

I Mục tiêu:

- HS nắm bắt được các ưu, khuyết điểm thi đua của lớp trong tuần 7, từ đó phát huy những mặt mạnh đã đạt được và khắc phục những điểm yếu của lớp trong tuần.

II Đồ dùng:

- Phần màu.

III Các hoạt động dạy và học.

1 ổn định tổ chức.

2 Lớp trưởng điều khiển.

- Từng tổ trưởng lên đọc điểm thi đua của từng thành viên trong tổ của mình.

- Lớp nhận xét, bổ sung.

- Lớp trưởng nêu những ưu điểm: có nhiều bạn đã hăng hái phát biểu xây dựng bài như bạn Khánh Linh, Vy, Nga, Mai Linh, Huy. Khuyết điểm : còn nhiều bạn đi muộn, không mặc đồng phục, không làm bài như : Tuấn, Đạt, Thanh, Huyền.

- Lớp bầu tổ và cá nhân xuất sắc trong tuần 7.

3 Giáo viên chủ nhiệm.

- Khen ngợi những thành tích của lớp đã đạt được trong tuần 7.

- Tuyên dương những em có thành tích cao trong học tập như : Thùy Linh, Khánh Linh, Nga, Vy, Huy... Và tổ 2, 3 đã có thành tích cao trong tuần.
- Tuần qua còn một số em đi học muộn và không mặc đồng phục như em : Dương, Huyền, Đạt, Bản...tuần sau cần cố gắng.
- Các em thi đua học tập tốt đạt nhiều hoa điểm tốt chào mừng ngày 20- 10.

4 Dặn dò:

- Về ôn bài và chuẩn bị bài tuần 8.

Tập viết
Tiết 7: Ôn chữ hoa : E, Ê

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Giúp HS nắm được cấu tạo của chữ hoa E, Ê.
- Viết đúng chữ hoa E (1 dòng), Ê (1 dòng), viết đúng tên riêng Ê- đê (1 dòng) và câu ứng dụng: Em thuận anh hoà..... có phúc (1 lần) bằng chữ cỡ nhỏ.

2. Kỹ năng:

- Giúp HS viết đúng mẫu, cỡ chữ.

3. Thái độ:

- Rèn tính cẩn thận cho HS.

II. Đồ dùng:

- Chữ mẫu.

III. Các hoạt động dạy học

| <u>Hoạt động của thầy</u> | <u>Hoạt động của trò</u> |
|--|---|
| 1. ổn định (1-2') 2. Kiểm tra (2-3') <ul style="list-style-type: none">- Nhắc lại câu ứng dụng đã học ở bài trước.- GV đọc : Kim Đồng, Dao <ul style="list-style-type: none">- GV nhận xét, cho điểm. 3. Bài mới (28-30') <i>a. Giới thiệu bài:</i> | <ul style="list-style-type: none">- Hát.- Kim Đồng, Dao có mài mới sắc, người có học mới khôn.- HS viết bảng con. |

| | |
|--|---|
| <p>- GV nêu MĐ, YC của tiết học.</p> <p><i>b. Hướng dẫn HS viết trên bảng con:</i></p> <p>+ <i>Luyện viết chữ hoa.</i></p> <p>- Tìm các chữ hoa có trong bài ?</p> <p>- GV theo dõi, hướng dẫn.</p> <p>+ <i>Luyện viết từ ứng dụng</i></p> <p>- Đọc từ ứng dụng.</p> <p>- GV giới thiệu Ê - đê là 1 dân tộc thiểu số, có trên 270.000 người, sống chủ yếu ở các tỉnh Đắk Lắk và Phú Yên, Khánh Hoà.</p> <p>+ <i>HS tập viết câu ứng dụng:</i></p> <p>- Đọc câu ứng dụng</p> <p>- GV giúp HS hiểu nội dung câu tục ngữ.</p> <p><i>c. Hướng dẫn HS viết vào vở TV.</i></p> <p>- GV nêu yêu cầu giờ viết.</p> <p>- GV theo dõi, hướng dẫn.</p> <p><i>d. Chấm, chữa bài.</i></p> <p>- GV chấm bài.</p> <p>- Nhận xét bài viết của HS.</p> <p>4. Củng cố, nhận xét (1-2')</p> <p>- Nhận xét tiết học.</p> <p>5. Dặn dò (1-2')</p> <p>- Về nhà ôn bài và chuẩn bị bài sau: Ôn chữ hoa G.</p> | <p>- E, Ê</p> <p>- HS tập viết E, Ê vào bảng con</p> <p>- HS đọc</p> <p>- Ê - đê</p> <p>- HS tập viết trên bảng con.</p> <p>- Em thuận anh hoà là nhạg có phúc</p> <p>- HS tập viết bảng con : Ê - đê, Em</p> <p>- HS viết bài.</p> <p>- HS nghe.</p> |
|--|---|

Tự nhiên và xã hội
Tiết 13: Hoạt động thần kinh

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Nêu được một số ví dụ về những phản xạ tự nhiên thường gặp trong đời sống.

2. Kỹ năng:

- Thực hành một số phản xạ.

3. Thái độ:

- Giúp HS yêu thích môn học.

II. Đồ dùng:

- Tranh SGK.

III. Các hoạt động dạy học:

| <u>Hoạt động của thầy</u> | <u>Hoạt động của trò</u> |
|--|--|
| <p>1. ổn định (1-2')</p> <p>2. Kiểm tra (2-3')</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thần kinh gồm có những bộ phận nào? - Não và tuỷ sống có vai trò gì? - GV nhận xét. <p>3. Bài mới (25-27')</p> <p><i>a. Giới thiệu bài:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu MĐ, YC của tiết học. <p><i>b. Hoạt động 1: Làm việc với SGK.</i></p> <p>Bước 1: Làm việc theo nhóm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát các hình của bài trong sgk và đọc mục bạn cần biết trả lời: +Điều gì xảy ra khi chạm tay vào vật nóng? +Bộ phận nào của cơ quan thần kinh đã điều khiển tay ta rút lại khi chạm vào vật nóng? - Hiện tượng tay vừa chạm vào vật nóng gọi là gì? <p>Bước 2: Làm việc cả lớp:</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Hát - 2 h/s lên bảng nêu. - Lớp nhận xét, nhắc lại. - HS nghe - Các nhóm thực hiện thảo luận theo nội dung trên. - Đại diện các nhóm lên trình bày kết quả của nhóm mình mỗi nhóm trình bày một câu hỏi đã chuẩn bị. - Nhóm khác bổ sung: +Khi chạm tay vào cốc nước nóng lập |

| | |
|--|--|
| <p>- GV khái quát phản xạ là gì?</p> <p>- Yêu cầu h/s lấy một số ví dụ về phản xạ thường gặp trong đời sống.</p> <p>*GV kết luận: Trong cuộc sống, khi gặp một kích thích bất ngờ từ bên ngoài, cơ thể tự động phản ứng lại rất nhanh. Những phản ứng như thế được gọi là phản xạ...</p> <p>- GV nêu kết luận của bài.</p> <p><i>c. Hoạt động 2: Chơi trò chơi.</i></p> <p><i>Bước 1: Chơi trò chơi 1: Thử phản xạ đầu gối</i></p> <p>- 1 em lên ngồi ghế cao buông thõng đầu gối xuống. Giáo viên dùng búa cao su gõ vào đầu gối chỗ xương bánh chè quan sát xem căng chân thay đổi như thế nào?</p> <p><i>Bước 2: Trò chơi Ai phản ứng nhanh?</i></p> <p>- Hướng dẫn h/s cách chơi.</p> <p>- Yêu cầu h/s chơi thử vài lần</p> <p>- Cho h/s chơi thật.</p> <p>- Kết thúc trò chơi ai thua bị hát một bài.</p> <p>- Nhận xét trò chơi: Khen những em có phản xạ nhanh.</p> <p>4. Củng cố (3-4')</p> <p>- Nêu một vài ví dụ về những phản xạ tự nhiên thường gặp trong đời sống.</p> <p>- Nhận xét giờ học.</p> <p>5 Dặn dò (1')</p> <p>- Về ôn bài và chuẩn bị bài sau: Hoạt động thần kinh (tiếp).</p> | <p>tức rụt tay lại.</p> <p>+ Tuỷ sống đã điều khiển tay ta rụt lại khi chạm vào vật nóng.</p> <p>+Hiện tượng đó gọi là phản xạ.</p> <p>- HS nêu ví dụ.</p> <p>- Vài em nhắc lại kết luận.</p> <p>- Các nhóm cùng chơi trò chơi này.</p> <p>- Các nhóm thực hiện thực hành thử phản xạ trước lớp,</p> <p>- Nêu kết quả quan sát của nhóm mình.</p> <p>- Nhóm khác bổ sung.</p> <p>- Nửa lớp lên đứng thành vòng tròn, hai tay dang, lòng bàn tay trái ngửa nón trở của tay phải mình để vào lòng bàn tay trái người bên cạnh.</p> <p>- Lớp trưởng hô "chanh" cả lớp hô "chua" tay vẫn giữ nguyên ở tay bạn bên cạnh.</p> <p>- Lớp trưởng hô " cua" cả lớp hô " cấp" và rụt tay lại nếu ai không nhanh bị "cấp" thì coi như thua.</p> <p>+ Hai nhóm thay đổi nhau (Nhóm ngoài cổ vũ)</p> <p>- HS nêu.</p> <p>- HS nghe.</p> |
|--|--|

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC HOẠT ĐỘNG TẬP THỂ
CHỦ ĐIỂM THÁNG 12: ANH BỘ ĐỘI CỤ HỒ**

I. Mục tiêu:

1. kiến thức:

- Học sinh hiểu ý nghĩa ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam 22/12

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng giao tiếp, phát huy tính tích cực chia sẻ, hợp tác và tự tin của học sinh trong hoạt động tập thể

3. Thái độ:

- Xây dựng thái độ tôn trọng, biết ơn với những anh hùng quân đội.

II. Chuẩn bị:

- Hệ thống câu hỏi, trò chơi, câu đố và đáp án.

- Bảng con, bìa dạ, giấy vẽ, giấy và bút vẽ...

- Quà tặng, phần thưởng

III. Tiến trình tiết dạy:

| TG | Nội dung | Phương tiện |
|-----|--|---|
| 5' | <p>* Khởi động:</p> <p>- Múa tập thể.</p> <p>- Giao lưu câu hỏi cho học sinh cả khối:</p> <p>Câu hỏi 1: Trong tháng 12 này có ngày gì đặc biệt?</p> <p>Giờ chào mừng ý nghĩa của ngày 22/12</p> <p>Câu hỏi 2: hướng tới ngày 22/12 ở trường, lớp, cả khối các em đó có những hoạt động gì để lập thành tích chào mừng?</p> <p>* GV: có rất nhiều hoạt động các em đó và đang thi đua để chào mừng ngày 22/12. Tiết HĐTT hôm nay, chúng ta hãy cùng thử tài trong hội thi Rung chuông vàng.</p> | <p>- Băng đĩa nhạc</p> <p>- Học sinh trả lời.</p> <p>- Học sinh trả lời</p> |
| 10' | <p>* HĐ 1: hội thi Rung chuông vàng</p> <p>GV phổ biến thể thức hội thi: Trả lời các câu hỏi theo 5 mảng kiến thức: Toán, Tiếng việt, Tiếng anh, TNXH, Kỹ năng sống</p> <p>HS ghi đáp án trả lời vào bảng con.</p> <p>-Mỗi lớp cử 5 HS tham gia thi(xếp hàng dọc)</p> <p>Câu hỏi 1: Trùng nghĩa với từ “ nụng cạn” là:</p> <p>Cao thượng. B.To lớn. C. Sâu sắc.</p> <p>(Đáp án: C)</p> <p>Câu hỏi 2: Hóy nghe bài hát “tiếng chào theo em” và cho biết trong bài hát có bao nhiêu tiếng “chào” ?</p> <p>A. 8 B. 9 C.10</p> | <p>- Bảng con, bìa</p> |

| | | |
|------------|--|---|
| <p>17'</p> | <p>(Đáp án: C)</p> <p>Câu hỏi 3: Hóy chọn câu chào đúng khi tạm biệt nhau bằng tiếng anh ?</p> <p>A. Good affternoon B. Good bye C. Good night</p> <p>(Đáp án: B)</p> <p>Câu hỏi 4: Đốt kho đạn giặc cháy bùng Là ngọn đuốc sống anh hựng thiếu niên. (Là ai) ? (Đáp án: Anh hùng lê Văn Tám)</p> <p>Câu hỏi 5: Viết số lớn nhất cú ba chữ số khác nhau? A.987. B.879. C.789 (Đáp án: A)</p> <p>-GV tổng kết hội thi- Khen thưởng *HĐ 2: Giao lưu(học sinh toàn khối tham gia trũ chơi) + Vẽ tranh: GV mời 2 đội tham gia vẽ tranh(Mỗi đội cử 1 đại diện tham gia vẽ tranh trong 3p) chủ đề Anh bộ đội Cụ Hồ + Giải đố:</p> <p>a. Cõy gỡ mọc ở sỡn trường Cùng em năm tháng thân thương bạn bè Nấp trong cành lỏ tiếng ve Sắc hoa đỏ rực gọi hè đến mau? (Cây phượng vĩ)</p> <p>b. Quê hương ở bản Nà Ngần Anh hựng niên thiếu võ dõn qờ mỡnh? (Kim Đồng)</p> <p>c. Điện Biên Thắng trận lầy lừng Thân làm giá sunhs anh hùng lưu danh (Anh hùng quân đội Bế Văn Đàn)</p> <p>+ Đọc thơ: GV: em hóy đọc bài thơ hoặc câu thơ bói về anh bộ đội cụ Hồ + Nói vũng tay lớn...hỏt về anh bộ đội cụ Hồ -GV nêu thể lệ: mỗi lớp là một đội chơi, các đội gắp thăm để hát 1 bài nói về anh bộ đội cụ hồ và thể hiện nội dung yêu cầu của thăm</p> | <p>- Hs trả lời.</p> <p>- Hai HS đọc.</p> <p>- HS lên gắp thăm</p> <p>- Đại diện các đội lên trỡnh diễn.</p> <p>- Tặng quà.</p> |
| <p>3'</p> | <p>*Củng cố dặn dũ : -Gv tổng kết ,đánh giá ,trao quà cho các đội tham gia - GV dặn dũ chuẩn bị cho tiết HĐTT lần sau.</p> | |

Tuần 8

Chào cờ
Tập trung toàn trường

Toán
Tiết 36: Luyện tập

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Thuộc bảng chia 7 và vận dụng được phép chia 7 trong giải toán.

2. Kỹ năng:

- Biết xác định $1/7$ của một hình đơn giản.

3. Thái độ:

- Yêu thích môn học, hăng hái phát biểu xây dựng bài.

II Đồ dùng:

- Phân màu.

III. Các hoạt động dạy học:

| <u>Hoạt động của thầy</u> | <u>Hoạt động của trò</u> |
|--|--|
| 1-Ôn định (2') | |
| 2-Kiểm tra (3') | - Hát |
| - Đọc bảng chia 7 ? | |
| - Nhận xét, cho điểm. | |
| 3. Bài mới (30') | - 2, 3 HS đọc. |
| <i>a. Giới thiệu bài:</i> | |
| - Giờ học hôm nay cả lớp làm bài tập tiết Luyện tập. | |
| <i>b. Hướng dẫn HS làm bài tập :</i> | - HS nghe. |
| * Bài 1: | |
| - Nêu yêu cầu bài toán. | |
| | - Tính nhẩm. |
| - Nhận xét, cho điểm. | - HS nêu kết quả. |
| | $7 \times 8 = 56$ $7 \times 9 = 63$ $7 \times 6 = 42$ $56 : 7 = 8$ $63 : 7 = 9$ $42 : 7 = 6$ $70 : 7 = 10$ $28 : 7 = 4$ $30 : 6 = 5$ $63 : 7 = 9$ $42 : 6 = 7$ $35 : 5 = 7$ $14 : 7 = 2$ $42 : 7 = 6$ $35 : 7 = 5$ |
| * Bài 2: | |
| - GV cho HS đọc đề bài. | |
| - GV cho HS lên bảng làm và nêu cách làm. | - HS đọc. |
| | - HS làm bài và nêu cách làm. |

| | |
|--|---|
| <p>- Chấm bài, nhận xét.</p> | $\begin{array}{r} 28 \overline{) 7} \\ 28 \overline{) 4} \\ \hline 0 \end{array}$ $\begin{array}{r} 35 \overline{) 7} \\ 35 \overline{) 5} \\ \hline 0 \end{array}$ $\begin{array}{r} 21 \overline{) 7} \\ 21 \overline{) 3} \\ \hline 0 \end{array}$ |
| <p>* Bài 3: - GV cho HS đọc đề? - Bài toán cho biết gì? - Bài toán hỏi gì? - GV cho HS làm bài, 1 HS lên bảng làm.</p> | $\begin{array}{r} 42 \overline{) 7} \\ 42 \overline{) 6} \\ \hline 0 \end{array}$ $\begin{array}{r} 42 \overline{) 6} \\ 42 \overline{) 7} \\ \hline 0 \end{array}$ $\begin{array}{r} 25 \overline{) 5} \\ 25 \overline{) 5} \\ \hline 0 \end{array}$ <p>- HS nêu. - Cô giáo chia 35 học sinh thành các nhóm, mỗi nhóm có 7 học sinh. - Hỏi chia được bao nhiêu nhóm? - HS làm vở.</p> <p style="text-align: center;"><i>Bài giải</i> Số nhóm chia được là: $35 : 7 = 5(\text{nhóm})$ Đáp số: 5 nhóm</p> |
| <p>- Chấm bài, nhận xét. * Bài 4: - Treo bảng phụ. - Tìm $1/7$ số con mèo ta làm thế nào ?</p> <p>4. Củng cố (4') - Thi đọc HTL bảng chia 7. - GV nhận xét tiết học.</p> <p>5. Dặn dò (1') - Ôn bảng chia 7 và chuẩn bị bài Giảm đi một số lần.</p> | <p>- HS quan sát tranh. - Ta lấy $21 : 7 = 3$ con mèo. - Vậy $1/7$ số con mèo là 3 con mèo.</p> <p>- HS thi đọc. - HS nghe.</p> |

Tập đọc - Kể chuyện

Tiết 22 + 23: Các em nhỏ và cụ già

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Bước đầu đọc đúng các kiểu câu, biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời nhân vật.

- Kể lại được từng đoạn của câu chuyện.

2. Kỹ năng:

- Hiểu ý nghĩa: Mọi người trong cộng đồng phải quan tâm đến nhau.

- Nghe và theo dõi được đoạn chuyện bạn kể để kể tiếp, nêu được ý kiến bổ sung, nhận xét.

3. Thái độ:

- Yêu thích môn học, hăng hái phát biểu xây dựng bài.

II Đồ dùng:

- Tranh SGK.

III. Các hoạt động dạy học:

Tập đọc

| <u>Hoạt động của thầy</u> | <u>Hoạt động của trò</u> |
|---|--|
| <p>1-Ôn định (2'):</p> <p>2-Kiểm tra (3'):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc thuộc lòng bài thơ Bận. - Trả lời câu hỏi về nội dung bài. - GV nhận xét, cho điểm. <p>3. Bài mới (55'):</p> <p><i>a. Giới thiệu bài:</i></p> <p>Hôm nay, các em sẽ đọc một truyện kể về các bạn nhỏ với một cụ già qua đường. Qua câu chuyện này, các em sẽ thấy các bạn trong truyện đã biết quan tâm đến người khác như thế nào, sự quan tâm của các bạn các tác dụng như thế nào đối với một cụ già đang buồn khổ, lo âu.</p> <p><i>b. Luyện đọc</i></p> <ul style="list-style-type: none"> * GV đọc diễn cảm toàn bài: * Hướng dẫn HS luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ. * Đọc từng câu. - Kết hợp tìm từ khó đọc. * Đọc từng đoạn trước lớp. - Hướng dẫn HS ngắt nghỉ hơi đúng. - Giải nghĩa từ khó. * Đọc từng đoạn trong nhóm. <p>* HS nối tiếp nhau đọc 5 đoạn của bài.</p> <p><i>c. Hướng dẫn HS tìm hiểu bài:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Các bạn nhỏ đi đâu ? - Điều gì gặp trên đường khiến các bạn nhỏ phải dừng lại? - Các bạn nhỏ quan tâm đến ông cụ như thế nào ? | <ul style="list-style-type: none"> - Hát. - 2, 3 HS đọc thuộc lòng. - Trả lời câu hỏi. - Nhận xét bạn. <ul style="list-style-type: none"> - HS nghe. <ul style="list-style-type: none"> - HS theo dõi SGK, đọc thầm. - HS nối nhau đọc từng câu trong bài. - HS luyện đọc từ khó. - HS nối nhau đọc 5 đoạn trong bài. - HS đọc theo nhóm đôi. - Nhận xét bạn đọc cùng nhóm. - 5 em đại diện 5 nhóm đọc 5 đoạn của bài. + HS đọc thầm đoạn 1 và 2. - Các bạn nhỏ đi về nhà sau một cuộc dạo chơi vui vẻ. - Các bạn gặp một cụ già đang ngồi ven đường, vẻ mặt mệt mỏi, cặp mắt lộ vẻ u sầu. - Các bạn băn khoăn và trao đổi với nhau. Có bạn đoán cụ bị ốm, có bạn đoán cụ bị mất cái gì đó. Cuối cùng, cả tốp đến hỏi thăm ông cụ. |

| | |
|---|--|
| <ul style="list-style-type: none"> - Vì sao các bạn quan tâm đến ông cụ như vậy ? - Ông cụ gặp chuyện gì buồn ? - Vì sao trò chuyện với các bạn nhỏ, ông cụ thấy lòng nhẹ hơn ? - Chọn tên khác cho chuyện theo gợi ý SGK. <p>d. <i>Luyện đọc lại</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp và GV bình chọn cá nhân đọc tốt. | <ul style="list-style-type: none"> - Vì các bạn là những đứa trẻ ngoan, nhân hậu. Các bạn muốn giúp đỡ ông cụ. + Đọc thầm đoạn 3 và 4. - Cụ bà bị ốm nặng, đang nằm trong bệnh viện rất khó qua khỏi. - HS trao đổi nhóm, phát biểu + Cả lớp đọc thầm đoạn 5, trao đổi nhóm SGK. - 4 HS tiếp nối nhau thi đọc các đoạn 2, 3, 4, 5. - 1 tổ 6 em thi đọc chuyện theo vai. |
|---|--|

Kể chuyện

| | |
|---|---|
| <p>1. GV nêu nhiệm vụ (2')</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tưởng tượng mình là một bạn nhỏ trong truyện và kể lại toàn bộ câu chuyện theo lời của bạn. <p>2. Hướng dẫn HS kể lại câu chuyện theo lời một bạn nhỏ (13').</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp và GV nhận xét bình chọn người kể chuyện hay nhất. <p>3. Củng cố (3'):</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS nêu nội dung câu chuyện. - GV nhận xét tiết học. <p>4. Dặn dò (2'):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Về nhà tiếp tục tập kể chuyện, kể lại cho bạn bè và người thân nghe. | <ul style="list-style-type: none"> - HS nghe. - 1 HS kể mẫu một đoạn của câu chuyện. - Từng cặp HS tập kể theo lời nhân vật. - 1 vài HS thi kể trước lớp. - 1 HS kể lại toàn bộ câu chuyện. - HS nêu. - HS nghe. |
|---|---|

Toán

Tiết: 37: Giảm đi một số lần.

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Biết thực hiện giảm một số đi một số lần và vận dụng vào giải toán.

2. Kỹ năng:

- Biết phân biệt giảm đi một đơn vị với giảm đi một số lần.

3. Thái độ:

- Yêu thích môn học, hăng hái phát biểu xây dựng bài.

II Đồ dùng:

- Bảng phụ.

III. Các hoạt động dạy học:

| <u>Hoạt động của thầy</u> | <u>Hoạt động của trò</u> |
|--|--|
| <p>1-Ổn định (2')</p> <p>2-Kiểm tra (3')</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc thuộc lòng bảng nhân, chia 7. - GV nhận xét, cho điểm. <p>3. Bài mới (30')</p> <p><i>a. Giới thiệu bài:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Giờ học hôm nay cô hướng dẫn các con học bài Giảm đi một số lần. <p><i>b. Hướng dẫn thực hiện giảm một số đi nhiều lần.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu bài toán: Hàng trên có 6 con gà. Số gà hàng trên giảm đi 3 lần thì được số gà hàng dưới. Tính số gà hàng dưới? - Hàng trên có mấy con gà? - Số gà hàng dưới như thế nào so với số gà hàng trên? - Hướng dẫn vẽ sơ đồ như SGK. - Vậy số gà hàng trên là 3 phần thì số gà hàng dưới là 1 phần. Tính số gà hàng dưới? <p>+ Tương tự với bài toán về độ dài đoạn thẳng AB và CD.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vậy muốn giảm một số đi nhiều lần ta làm như thế nào? <p><i>c Hướng dẫn làm bài tập:</i></p> <p>* Bài 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc tên các cột của bài toán? - Muốn giảm 1 số đi 4 lần ta làm thế nào? - Muốn giảm 1 số đi 6 lần ta làm thế nào? <p>* Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc đề? - Mẹ có mấy quả bưởi? - Số bưởi còn lại như thế nào so với số bưởi ban đầu? Vẽ sơ đồ thế nào? <ul style="list-style-type: none"> - Số bưởi ban đầu là mấy phần bằng nhau? | <ul style="list-style-type: none"> - HS hát - HS đọc. - HS nghe. - 2, 3 HS đọc lại đề toán. - Có 6 con gà. - Giảm đi 3 lần. <p style="text-align: center;"> Bài giải Số gà hàng dưới là: $6 : 3 = 2(\text{con})$ Đáp số: 2 con gà. </p> <ul style="list-style-type: none"> - Muốn giảm một số đi nhiều lần ta lấy số đó chia cho số lần. - HS đọc- Làm vào vở. - Lấy $12 : 4 = 3$ - Lấy $12 : 6 = 2$ <p>+ HS đọc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mẹ có 40 quả bưởi - Số bưởi còn lại giảm đi 4 lần so với số bưởi ban đầu. - HS vẽ - 4 phần |

| | |
|--|---|
| <p>- Số bưởi còn lại là mấy phần bằng nhau? - Tính số bưởi còn lại?</p> <p>- Chấm bài, nhận xét.</p> <p>Bài 3: - GV hướng dẫn HS vẽ vào vở.</p> <p>4 Củng cố (3') - Giảm 35m đi 7 lần? - Giảm 42kg đi 6 lần? - GV nhận xét tiết học.</p> <p>5 Dặn dò (2') - Ôn lại bài và chuẩn bị bài sau: Luyện tập.</p> | <p>- 1 phần - HS tự làm vào vở, 1 HS lên bảng làm. <i>Bài giải</i> <i>Số bưởi còn lại sau khi mẹ bán là:</i> $40 : 4 = 10(\text{quả})$ <i>Đáp số: 10 quả bưởi</i></p> <p>- HS vẽ vào vở.</p> <p>- Lấy 35 m : 7 = 5m - Lấy 42 kg : 6 = 7kg - HS nghe.</p> |
|--|---|

Tập đọc
Tiết 24: Tiếng ru

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Bước đầu biết đọc bài thơ với giọng tình cảm, ngắt nhịp hợp lí.

2. Kỹ năng:

- Hiểu ý nghĩa: Con người sống giữa cộng đồng phải yêu thương anh em, bạn bè, đồng chí.

3. Thái độ:

- Yêu thích môn học, hăng hái phát biểu xây dựng bài.

II Đồ dùng:

- Tranh minh họa bài thơ, tranh minh họa đất phù sa bồi ven sông.

III. Các hoạt động dạy học:

| <u>Hoạt động của thầy</u> | <u>Hoạt động của trò</u> |
|--|--------------------------|
| <p>1-ôn định (2') 2-Kiểm tra (3') - Kể lại câu chuyện Các em nhỏ và cụ già. - Câu chuyện muốn nói với các em điều gì? - GV nhận xét, cho điểm.</p> | <p>- Hát</p> |

| | |
|--|---|
| <p>3. Bài mới (30')</p> <p><i>a. Giới thiệu bài:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài thơ Tiếng ru các con học hôm nay tiếp tục nói với các em về mối quan hệ giữa người với người trong cộng đồng. <p><i>b. Luyện đọc</i></p> <ul style="list-style-type: none"> * GV đọc diễn cảm bài thơ. (Giọng tha thiết, tình cảm) <p><i>c. Hướng dẫn HS luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> * Đọc từng câu thơ: - Kết hợp tìm từ khó. <p>* Đọc từng khổ thơ trước lớp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn HS nghỉ hơi đúng sau các dấu câu và giữa các dòng thơ ngắn. - Giải nghĩa các từ chú giải trong bài. * Đọc từng khổ thơ trong nhóm: <p>* Đọc đồng thanh bài thơ</p> <p><i>c. HD tìm hiểu bài:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Con ong, con cá, con chim yêu những gì? <ul style="list-style-type: none"> - Nêu cách hiểu của em về mỗi câu thơ trong khổ thơ 2 ? - Vì sao núi không chê đất thấp, biển không chê sông nhỏ ? <ul style="list-style-type: none"> - Câu lục bát nào trong khổ thơ nói lên ý chính của bài thơ ? <p><i>d. Học thuộc lòng bài thơ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc diễn cảm bài thơ. - Hướng dẫn HS đọc thuộc khổ thơ 1. - Hướng dẫn HS đọc thuộc lòng tại lớp từng khổ thơ, cả bài. <p>4. Củng cố (3')</p> | <ul style="list-style-type: none"> - 2 HS kể lại câu chuyện. - HS trả lời. - Nhận xét bạn. <ul style="list-style-type: none"> - HS nghe. <ul style="list-style-type: none"> - HS theo dõi. <ul style="list-style-type: none"> - HS nối nhau đọc 1 câu (2 dòng thơ). - HS luyện đọc từ khó. <ul style="list-style-type: none"> - HS nối tiếp nhau đọc 3 khổ thơ trước lớp. <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc theo nhóm đôi. - Nhận xét bạn đọc cùng nhóm. <ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp đọc đồng thanh. <ul style="list-style-type: none"> - Con ong yêu hoa vì hoa có mật. . Con cá yêu nước vì có nước con cá mới bơi lội được . Con chim yêu trời vì có trời chim mới thả sức tung cánh hát ca, bay lượn - HS trả lời <ul style="list-style-type: none"> - Núi không chê đất thấp vì núi nhờ có đất bồi mà cao. Biển không chê sông nhỏ vì biển nhờ có nước của muôn dòng sông mà đầy. - Con người muốn sống, con ơi / Phải yêu đồng chí, yêu người anh em. |
|--|---|

| | |
|--|---|
| <ul style="list-style-type: none"> - Bài thơ muốn nói với chúng ta điều gì? - GV nhận xét tiết học. 5. Dặn dò (2'): - Về nhà tiếp tục học thuộc lòng bài thơ. | <ul style="list-style-type: none"> - HS học thuộc lòng. - HS nêu. - HS nghe. |
|--|---|

Đạo đức

Chính tả (Nghe - viết)
Tiết 15: Các em nhỏ và cụ già

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Nghe – viết đúng bài chính tả; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi.
- Làm đúng bài tập 2a.

2. Kỹ năng:

- Giúp HS viết đúng mẫu- cỡ chữ.

3. Thái độ:

- Rèn tính cẩn thận cho HS.

II Đồ dùng:

- Bảng phụ.

III. Các hoạt động dạy học:

| <u>Hoạt động của thầy</u> | <u>Hoạt động của trò</u> |
|--|---|
| <p>1-Ổn định (2'):</p> <p>2-Kiểm tra (3'):</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc : nhòen cười, nghẹn ngào, trống rỗng, chống chọi. - GV nhận xét, cho điểm. <p>3. Bài mới (30'):</p> <p><i>a. Giới thiệu bài:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu MĐ, YC của tiết học. <p><i>b. Hướng dẫn HS nghe – viết:</i></p> <p><i>* Hướng dẫn HS chuẩn bị:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc diễn cảm đoạn 4 của chuyện Các em nhỏ và cụ già - Đoạn này kể chuyện gì ? <p>- Không kể đầu bài, đoạn văn trên có</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Hát. - 2 HS lên bảng, cả lớp viết bảng con. - Nhận xét bạn viết. - HS nghe. - HS theo dõi SGK - Cụ già nói với các bạn nhỏ lí do khiến cụ buồn : cụ bà ốm nặng, phải nằm viện khó qua khỏi. Cụ cảm ơn lòng tốt của |

| | |
|--|--|
| <p>mấy câu ?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những chữ nào trong đoạn viết hoa ? - Lời ông cụ được đánh dấu bằng những dấu gì ? - GV đọc : ngừng lại, nghẹn ngào, xe buýt. * <i>GV đọc bài:</i> - GV theo dõi, uốn nắn những em viết chưa đẹp. * <i>Chấm, chữa bài:</i> - GV chấm bài. - Nhận xét bài viết của HS. <i>c. Hướng dẫn HS làm bài tập chính tả:</i> * <i>Bài tập 2 (a):</i> - Đọc yêu cầu bài tập: <p style="text-align: center;">- GV nhận xét chốt lại lời giải đúng.</p> <p>4. Củng cố, nhận xét (3')</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét tiết học. <p>5. Dặn dò (2')</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc HS viết sai lỗi chính tả về nhà viết lại. | <ul style="list-style-type: none"> - 7 câu - Các chữ đầu câu. - Dấu hai chấm, xuống dòng, gạch đầu dòng, viết lùi vào 1 chữ. - HS viết bảng con. - HS nghe, viết bài vào vở. - HS đọc. - Tìm các từ chứa tiếng bắt đầu bằng r/d/gi có nghĩa - 3 em lên bảng - HS làm bài vào vở nháp. - Đổi vở nhận xét bài bạn. - 1 số HS đọc bài làm của mình. <p>Lời giải : giặt, rát, dục</p> |
|--|--|

Toán

Tiết 38: Luyện tập

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Biết thực hiện gấp một số lên nhiều lần và giảm một số đi một số lần.

2. Kỹ năng:

- Biết thực hiện gấp một số lên nhiều lần và giảm một số đi một số lần và vận dụng vào giải toán.

3. Thái độ:

- Giúp HS yêu thích môn học.

II Đồ dùng:

- Phần màu.

III. Các hoạt động dạy học:

| <u>Hoạt động của thầy</u> | <u>Hoạt động của trò</u> |
|---|---|
| 1-Ổn định (2') | |
| 2-Kiểm tra (3') | - Hát |
| - Muốn giảm một số đi một số lần ta làm như thế nào ? | - 2, 3 HS nêu. |
| - Nhận xét, cho điểm | - Nhận xét. |
| 3. Bài mới (30') | |
| <i>a. Giới thiệu bài:</i> | |
| - Giờ học hôm nay cô hướng dẫn các con làm các bài tập trong tiết Luyện tập trang 38. | - HS nghe. |
| <i>b. Hướng dẫn HS làm bài tập:</i> | |
| * Bài 1: | |
| - Treo bảng phụ | |
| - 6 gấp 5 lần được bao nhiêu ? | - HS quan sát. |
| - Viết 30 vào ô trống nào ? | - Được 30 |
| - 30 giảm đi 6 lần được bao nhiêu ? | - Ô trống thứ 2 |
| - Vây điền 5 vào ô trống nào ? | - Được 5. |
| | - Ô trống thứ 3. |
| | - HS làm vào vở. |
| | - 3 HS chữa bài. |
| - Chấm bài, nhận xét. | gấp 6 lần giảm 2 lần |
| | 7 42 21 |
| | giảm 5 lần gấp 4 lần |
| | 25 5 20 |
| * Bài 2: | |
| a/ - GV cho HS đọc đề bài. | |
| - Buổi sáng bán được bao nhiêu lít dầu? | |
| - Buổi chiều bán được như thế nào so với | + HS đọc đề toán. |

| | |
|---|---|
| <p>buổi sáng? - Muốn tính số dầu buổi chiều ta làm thế nào ?</p> <p>- Chấm bài, chữa bài. b/ GV hướng dẫn tương tự như phần a.</p> <p>4 Củng cố (3') - Muốn giảm một số đi một số lần ta làm thế nào? - Muốn gấp một số lên một số lần ta làm thế nào?</p> <p>5 Dặn dò (2') - Ôn lại bài và chuẩn bị bài Tìm số chia.</p> | <p>- 60 lít. - Giảm 3 lần.</p> <p>- Lấy số dầu buổi sáng chia 3. - Làm vở- 1 HS chữa bài</p> <p style="text-align: center;"><i>Bài giải</i> Số dầu bán được buổi chiều là: $60 : 3 = 20(\text{lít})$ Đáp số: 30 lít dầu.</p> <p style="text-align: center;"><i>Bài giải</i> Trong rổ còn lại số quả cam là: $60 : 3 = 20(\text{quả cam})$ Đáp số: 20 quả</p> <p>- HS nêu - HS nghe.</p> |
|---|---|

Thể dục

**Tiết 15: Ôn Đi chuyển hướng phải, trái.
trò chơi “Chim về tổ”**

I Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Biết cách tập hợp hàng ngang, dóng thẳng hàng ngang.

2. Kỹ năng:

- Biết cách đi chuyển hướng phải, trái.
- Biết cách chơi và tham gia chơi được các trò chơi.

3. Thái độ:

- Giúp HS yêu thích môn học.

II Địa điểm, phương tiện.

- Còi, sân bãi.

III Nội dung và phương pháp lên lớp:

| <u>Nội dung</u> | <u>TG</u> | <u>SL</u> | <u>Phương pháp tổ chức</u> |
|--|-----------|-----------|---|
| <p>1. Phần mở đầu. - GV nhận lớp, phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học.</p> | 5' | | <p>- Lớp trưởng tập hợp, báo cáo GV, HS chú ý nghe GV phổ biến.</p> |

| | | | |
|--|--------|----------|---|
| <p>- Cho HS khởi động và chơi trò chơi “Kéo cưa lừa xẻ”.</p> | | 1-2 lần | <p>- HS chạy chậm theo 1 hàng dọc quanh sân, vừa giậm chân tại chỗ vừa đếm to theo nhịp và tham gia trò chơi.</p> |
| <p>2-Phần cơ bản. - Ôn động tác đi chuyển hướng phải, trái: Chia tổ luyện tập khoảng 5 phút, sau đó cả lớp cùng thực hiện, lần đầu do GV hướng dẫn; lần 2 cán sự điều khiển; lần 3 tổ chức dưới dạng thi đua có hình thức thưởng phạt.</p> | 10-12' | 4-5 lần | <p>- HS ôn tập theo yêu cầu của GV và cán sự lớp.</p> |
| <p>- Học trò chơi “Chim về tổ”. GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi và nội quy chơi, sau đó cho HS chơi. - GV dùng còi để phát lệnh di chuyển. Sau vài lần chơi GV thay đổi vị trí của các em đứng làm “tổ” sẽ thành “chim” và ngược lại.</p> | 10-12' | 3- 4 lần | <p>- HS tham gia trò chơi</p> |
| <p>3-Phần kết thúc: - Cho HS đứng tại chỗ vỗ tay, hát. - GV cùng HS hệ thống bài và nhận xét. - GV giao bài tập về nhà: Ôn tập các nội dung ĐHDN và RLTTCB đã học.</p> | 5' | | <p>- HS vỗ tay, hát. - HS chú ý lắng nghe.</p> |

Luyện từ và câu

Tiết 8: Từ ngữ về cộng đồng. Ôn tập câu Ai làM gì ?

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- HS hiểu và phân loại được một số từ ngữ về cộng đồng.
- Biết tìm các bộ phận của câu trả lời câu hỏi: Ai (cái gì, con gì)? Làm gì?

2. Kỹ năng:

- Biết đặt câu hỏi cho các bộ phận của câu đã xác định.

3. Thái độ:

- Yêu thích môn học, hăng hái phát biểu xây dựng bài.

II. Đồ dùng:

- Bảng phụ.

III. Các hoạt động dạy học:

| <u>Hoạt động của thầy</u> | <u>Hoạt động của trò</u> |
|----------------------------------|---------------------------------|
| 1. ổn định (2): | - Hát. |

| | |
|--|--|
| <p>2. Kiểm tra (3')</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm miệng BT2, 3 tiết LT&C tuần 7. - GV nhận xét. <p>3. Bài mới (30')</p> <p><i>a. Giới thiệu bài:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu MĐ, YC của tiết học. <p><i>b. Hướng dẫn HS làm bài tập.</i></p> <p><i>* Bài tập 1:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc yêu cầu bài tập. <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét chốt lại lời giải đúng. + Những người trong cộng đồng : cộng đồng, đồng bào, đồng đội, đồng hương + Thái độ, hoạt động trong cộng đồng : cộng tác, đồng tâm. <p><i>* Bài tập 2:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc yêu cầu bài tập: <ul style="list-style-type: none"> - GV giải nghĩa : cật, lưng - Giải nghĩa từng câu tục ngữ. <p><i>* Bài tập 3:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc yêu cầu bài tập. <ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn HS làm bài vào vở. <ul style="list-style-type: none"> - GV chấm bài, nhận xét. | <ul style="list-style-type: none"> - 2 HS làm miệng. - Nhận xét bạn. <ul style="list-style-type: none"> - HS nghe. <ul style="list-style-type: none"> + Xếp những từ nào vào mỗi ô trong bảng phân loại. - 1 HS đọc nội dung bài tập, cả lớp theo dõi. - 1 HS làm mẫu. - Lớp làm bài vào vở, 1 HS lên bảng làm. - Đọc bài làm của mình. - Nhận xét bạn. <ul style="list-style-type: none"> + Em tán thành thái độ nào và không tán thành thái độ nào. - 1 HS đọc nội dung bài tập. - HS trao đổi nhóm. - Đại diện nhóm trình bày kết quả. - Nhận xét bạn. - Lời giải : Tán thành a, c. Không tán thành b - HS học thuộc 3 câu thành ngữ, tục ngữ <ul style="list-style-type: none"> + Tìm các bộ phận của câu. - 1 HS đọc nội dung BT, lớp theo dõi. - HS làm bài vào vở. - 3 HS lên bảng làm. - Nhận xét bạn. + Lời giải đúng. - <u>Đàn sếu đang sải cánh trên cao.</u> <i>con gì ? làm gì ?</i> - Sau một cuộc dạo chơi, <u>đám trà về.</u> <i>Ai ? làm gì ?</i> - <u>Các em tới chỗ ông cụ, lễ phép hỏi.</u> |
|--|--|

| | |
|---|--|
| <p>* <i>Bài tập 4:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc yêu cầu bài tập. - 3 câu văn được nêu trong BT được viết theo mẫu câu nào ? - GV nhận xét. <p>4. Củng cố (3')</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS nêu lại các từ trong bài 1. - GV nhận xét tiết học. <p>5. Dặn dò (2')</p> <ul style="list-style-type: none"> - Về nhà ôn lại bài và chuẩn bị bài Ôn tập. | <p><i>Ai ? làm gì ?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Đặt câu hỏi cho bộ phận câu được in đậm. - 2, 3 HS đọc nội dung bài tập. - Ai làm gì ? - HS làm bài vào vở. - 5, 7 HS phát biểu ý kiến. - Nhận xét bạn. + Lời giải đúng : - <i>Ai</i> bỏ ngõ đứng nép bên người thân ? - Ông ngoại <i>làm gì ?</i> - Mẹ bạn <i>làm gì ?</i> - HS nêu. - HS nghe. |
|---|--|

Toán

Tiết 39: Tìm số chia

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- HS biết tên gọi của các thành phần trong phép chia.

2. Kỹ năng:

- Biết tìm số chia chưa biết.

3. Thái độ:

- Yêu thích môn học, hăng hái phát biểu xây dựng bài.

II. Đồ dùng:

- Bảng phụ.

III. Các hoạt động dạy học:

| <u>Hoạt động của thầy</u> | <u>Hoạt động của trò</u> |
|---|---|
| <p>1. ổn định (2')</p> <p>2. Kiểm tra (3')</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS chữa bài tập 1 tiết Luyện tập trang 38. - GV nhận xét. <p>3. Bài mới (30')</p> <p>a. <i>Giới thiệu bài:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Giờ học hôm nay cô hướng dẫn các con | <ul style="list-style-type: none"> - Hát - 1-2 HS làm. Cả lớp nhận xét. |

| | |
|---|--|
| <p>cách tìm số chia.</p> <p><i>b. Hướng dẫn HS tìm số chia.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu bài toán 1: Có 6 ô vuông chia thành 2 nhóm. Hỏi mỗi nhóm có bao nhiêu ô vuông? Nêu phép tính tìm số ô vuông? - Nêu tên gọi các thành phần của phép chia $6 : 2 = 3$? - Nêu bài toán 2: Có 6 ô vuông, chia đều thành các nhóm, mỗi nhóm có 3 ô vuông, hỏi chia được mấy nhóm? - Nêu phép tính? - Vậy số nhóm $2 = 6 : 3$ - 2 là gì trong phép chia? * Vậy số chia trong phép chia thì bằng SBC chia cho thương. - Ghi bảng: $30 : x = 5$, x là gì trong phép chia? Nêu cách tìm x? - Hướng dẫn trình bày bài tìm x: <p>+ Muốn tìm số chia ta làm thế nào?</p> <p><i>c. Hướng dẫn HS thực hành</i></p> <p>* Bài 1: Tính nhẩm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài tập yêu cầu gì? <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, cho điểm. * Bài 2: - GV cho HS đọc đề bài. - Nêu cách tìm số bị chia, số chia? <ul style="list-style-type: none"> - Chấm bài, nhận xét $36 : x = 4 \qquad x : 5 = 4$ $x = 36 : 4 \qquad x = 4 \times 5$ $x = 9 \qquad x = 20$ $x \times 7 = 70$ $x = 70 : 7$ $x = 10$ <p>4 Củng cố (3'): Trò chơi: Ai nhanh hơn?</p> <p>a) $x : 5 = 7$; b) $56 : x = 7$</p> | <ul style="list-style-type: none"> - HS nghe. - Mỗi nhóm có 3 ô vuông $6 : 2 = 3$ (ô vuông) - 6 là SBC, 2 là SC, 3 là thương. - 2 nhóm $6 : 3 = 2$ (nhóm) - Số chia - HS đọc - X là số chia $30 : x = 5$ $x = 30 : 5$ $x = 6$ - Lấy SBC chia cho thương. - Bài tập yêu cầu tính nhẩm. - HS làm vào vở, 4 HS lên bảng làm. - Cả lớp nhận xét. $35 : 5 = 7 \qquad 28 : 7 = 4 \qquad 24 : 6 = 4$ $35 : 7 = 5 \qquad 28 : 4 = 7 \qquad 24 : 4 = 6$ $21 : 3 = 7 \qquad 21 : 7 = 3$ <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc. - HS nêu. - HS làm bài vào vở, rồi lần lượt lên bảng chữa. $12 : x = 2 \qquad 42 : x = 6$ $x = 12 : 2 \qquad x = 42 : 6$ $x = 6 \qquad x = 7$ $27 : x = 3$ $x = 27 : 3$ $x = 9$ <ul style="list-style-type: none"> - HS chơi trò chơi. |
|---|--|

| | |
|---|------------|
| 5 Dặn dò (2') - Ôn lại bài và chuẩn bị bài Luyện tập. | - HS nghe. |
|---|------------|

Chính tả (Nhớ - viết)

Tiết 16: Tiếng ru

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Nhớ – viết đúng bài chính tả; trình bày đúng các dòng thơ, khổ thơ lục bát.
- Làm đúng bài tập 2a.

2. Kỹ năng:

- Giúp HS viết đúng mẫu, cỡ chữ.

3. Thái độ:

- Yêu thích môn học, hăng hái phát biểu xây dựng bài.

II. Đồ dùng:

- Bảng phụ.

III. Các hoạt động dạy học:

| <u>Hoạt động của thầy</u> | <u>Hoạt động của trò</u> |
|---|---|
| <p>1. Ổn định (2')</p> <p>2. Kiểm tra (3')</p> <ul style="list-style-type: none"> - Viết : giặt giũ, nhàn rỗi, da dẻ, rét run - GV nhận xét. <p>3. Bài mới (30')</p> <p>a. Giới thiệu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giờ học hôm nay cô hướng dẫn con nhớ viết bài Tiếng ru. <p>b. Hướng dẫn HS nhớ – viết:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hướng dẫn HS chuẩn bị: - GV đọc khổ thơ 1 và 2 của bài tiếng ru - Bài thơ viết theo thể thơ gì ? - Nêu cách trình bày bài thơ lục bát. <ul style="list-style-type: none"> - Dòng thơ nào có dấu chấm phẩy ? - Dòng thơ nào có dấu gạch nối ? - Dòng thơ nào có dấu chấm hỏi ? - Dòng thơ nào có dấu chấm than ? <p>+ Viết : làm, yêu nước, chẳng, lúa chín, + HS nhớ - viết 2 khổ thơ:</p> | <ul style="list-style-type: none"> - 2 HS lên bảng viết, cả lớp viết bảng con - Nhận xét. <ul style="list-style-type: none"> - HS nghe. <ul style="list-style-type: none"> - 2, 3 HS đọc thuộc lòng 2 khổ thơ. - Thơ lục bát. - Dòng 6 viết cách lề vở 2 ô, dòng 8 viết cách lề vở 1 ô. - Dòng thứ 2 - Dòng thứ 7 - Dòng thứ 7 - Dòng thứ 8 + HS viết bảng con |

| | |
|---|--|
| <p>- GV nhắc HS ghi tên bài ở giữa trang vở, viết hoa các chữ đầu dòng, đầu khổ thơ, đánh dấu câu đúng. + <i>Chấm, chữa bài:</i> - GV chấm bài. - Nhận xét bài viết của HS. <i>c Hướng dẫn HS làm bài tập chính tả:</i> * <i>Bài tập 2a:</i> - Đọc yêu cầu bài tập:</p> <p>- GV hướng dẫn HS làm bài vào vở.</p> <p>- GV nhận xét.</p> <p>4. Củng cố, nhận xét (3') - GV nhận xét tiết học.</p> <p>5. Dặn dò (2') - Về nhà viết lại các từ khó.</p> | <p>- HS viết bài.</p> <p>- 1 HS đọc nội dung: Tìm các tiếng bắt đầu bằng r/d/gi. - 1 em lên bảng làm, cả lớp làm vở. - Nhận xét bài bạn. - Lời giải : rán, dễ, giao thừa</p> <p>- HS nghe.</p> |
|---|--|

Tập viết

Tiết 8: Ôn chữ hoa G

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Viết đúng chữ hoa G, C, Kh, viết đúng tên riêng Gò Công và câu ứng dụng: khôn ngoan... chớ hoài đá nhau bằng cỡ chữ nhỏ.

2. Kỹ năng:

- Giúp HS viết đúng mẫu, cỡ chữ.

3. Thái độ:

- Yêu thích môn học, hăng hái phát biểu xây dựng bài.

II. Đồ dùng:

- Bảng phụ.

III. Các hoạt động dạy học:

| <u>Hoạt động của thầy</u> | <u>Hoạt động của trò</u> |
|--|---|
| <p>1. Ổn định (2')</p> <p>2. Kiểm tra (3')</p> <ul style="list-style-type: none"> - Viết : Ê - ê, Em - GV nhận xét. <p>3. Bài mới (30')</p> <p><i>a. Giới thiệu bài:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu MĐ, YC của tiết học. <p><i>b. Hướng dẫn HS viết trên bảng con:</i></p> <p>+ <i>Luyện viết chữ hoa:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm các chữ hoa có trong bài ? - GV viết mẫu, kết hợp nhắc lại cách viết. - GV hướng dẫn viết vào bảng. <p><i>c. Luyện viết từ ứng dụng (tên riêng)</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc từ ứng dụng. - GV giới thiệu : Gò Công là tên một thị xã thuộc tỉnh Tiền Giang, trước đây là nơi đóng quân của ông Trương Định - một lãnh tụ nghĩa quân chống Pháp. - GV hướng dẫn viết vào bảng con. <p><i>d. Luyện viết câu ứng dụng</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc câu ứng dụng. <p>- Lời khuyên của câu tục ngữ : Anh em trong nhà phải đoàn kết, yêu thương nhau.</p> <p><i>c. HD viết vào vở TV:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu yêu cầu của giờ viết. <p><i>d. Chấm, chữa bài</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chấm bài. - Nhận xét bài viết của HS. <p>4. Củng cố (3')</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS nêu ý nghĩa câu ứng dụng. - GV nhận xét tiết học. <p>5. Dặn dò (2')</p> <ul style="list-style-type: none"> - Về tập viết lại và chuẩn bị bài tuần 9. | <ul style="list-style-type: none"> - 2 em lên bảng viết, cả lớp viết bảng con. - Nhận xét bạn viết. <ul style="list-style-type: none"> - HS nghe. <ul style="list-style-type: none"> - G, C, K - HS theo dõi. - HS tập viết G, K vào bảng con. <ul style="list-style-type: none"> - Gò Công <ul style="list-style-type: none"> - HS tập viết Gò Công vào bảng con. <p>Khôn ngoan đối đáp người ngoài Gà cùng một mẹ chớ hoài đá nhau.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS tập viết trên bảng con chữ : Khôn, Gà <ul style="list-style-type: none"> - HS viết bài. <ul style="list-style-type: none"> - HS nêu. - HS nghe. |

Tự nhiên và xã hội
Tiết 15: Vệ sinh thần kinh

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Nêu được một số việc cần làm để giữ gìn, bảo vệ cơ quan thần kinh.

2. Kỹ năng:

- Biết tránh những việc làm có hại đối với thần kinh.

3. Thái độ:

- Yêu thích môn học, hăng hái phát biểu xây dựng bài.

II. Đồ dùng:

- Tranh .

III. Các hoạt động dạy học:

| <u>Hoạt động của thầy</u> | | <u>Hoạt động của trò</u> | | | | | | | | | | | | | |
|---|----------|---|-------------------------|-------------------------|-------------------------|----|-------|-------|-------|-----|-------|-------|-------|--|--|
| <p>1. ổn định (2')</p> <p>2. Kiểm tra (3')</p> <p>- Cơ quan thần kinh gồm có những bộ phận nào?</p> <p>- Não và tuỷ sống có vai trò gì?</p> <p>- Nhận xét, đánh giá bài h/s.</p> <p>3. Bài mới (30')</p> <p><i>a. Giới thiệu bài:</i></p> <p>- GV nêu MĐ, YC của tiết học.</p> <p><i>b. Hoạt động 1: Quan sát và thảo luận</i></p> <p>Bước 1: Làm việc theo nhóm:</p> <p>- Quan sát các hình của bài trong sgk và đặt câu hỏi và trả lời cho từng hình nhằm nêu rõ nhân vật trong mỗi hình đang làm gì, việc làm đó có lợi hay có hại đối với cơ quan thần kinh.</p> <p>- GV phát phiếu cho các nhóm để các nhóm thảo luận ghi kết quả làm việc của nhóm mình vào phiếu theo mẫu sau:</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th style="width: 10%;">Hình</th> <th style="width: 20%;">Việc làm</th> <th style="width: 20%;">Tại sao việc làm có lợi</th> <th style="width: 20%;">Tại sao việc làm có hại</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>..</td> <td>.....</td> <td>.....</td> <td>.....</td> </tr> <tr> <td>...</td> <td>.....</td> <td>.....</td> <td>.....</td> </tr> </tbody> </table> | | Hình | Việc làm | Tại sao việc làm có lợi | Tại sao việc làm có hại | .. | | | | ... | | | | <p>- Hát</p> <p>- 2 h/s lên bảng nêu.</p> <p>- Lớp nhận xét, nhắc lại.</p> <p>- HS nghe.</p> <p>- Các nhóm thực hiện quan sát tranh và thảo luận theo nội dung trên.</p> <p>- Ghi kết quả thảo luận vào phiếu.</p> | |
| Hình | Việc làm | Tại sao việc làm có lợi | Tại sao việc làm có hại | | | | | | | | | | | | |
| .. | | | | | | | | | | | | | | | |
| ... | | | | | | | | | | | | | | | |
| <p>Bước 2: Làm việc cả lớp:</p> <p>- Yêu cầu đại diện các nhóm lên trình bày,</p> | | <p>- Đại diện các nhóm lên trình bày kết quả của nhóm mình mỗi nhóm trình bày</p> | | | | | | | | | | | | | |

| | |
|--|---|
| <p>nhóm khác lên bổ sung và trình bày kết quả làm việc của nhóm mình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV kết luận. + H1: Một bạn đang ngủ- có lợi vì khi ngủ cơ quan thần kinh được nghỉ ngơi. + H2: Các bạn đang chơi trên bãi biển- có lợi vì cơ thể được nghỉ ngơi, thần kinh được thư giãn – nhưng nếu phơi nắng quá lâu sẽ bị ốm. + H3: Một bạn đang thức đến 11 giờ đêm để đọc sách- Có hại vì thức quá khuya như vậy thần kinh sẽ mệt mỏi. H4: Chơi trò chơi điện tử – Nếu chỉ chơi ít thì thần kinh sẽ được giải trí- còn nếu chơi lâu thần kinh sẽ bị mệt, nhức mỏi mắt. <p><i>c. Hoạt động 2: Đóng vai</i></p> <p>Bước 1: Tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chia lớp làm 4 nhóm, chuẩn bị mỗi nhóm 1 phiếu ghi 4 trạng thái tâm lí khác nhau: + Tức giận <ul style="list-style-type: none"> + Lo lắng. + Vui vẻ + Sợ hãi <p>Bước 2: Thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn h/s thực hiện. - Yêu cầu các nhóm lên trình diễn về mặt mình đã được phân công. - Yêu cầu các nhóm khác nhận xét xem bạn đó có thể hiện đúng hay không, trạng thái đó có lợi hay có hại đối với thần kinh? - Em rút ra được bài học gì cho hoạt động này? <p><i>d. Hoạt động 3: Làm việc với sgk.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu 2 bạn thảo luận theo nội dung hình 9. Nói tên những thức ăn đồ uống sẽ có hại cho thần kinh nếu đưa vào cơ thể. - GV giảng kĩ tác hại của ma túy. <p>4. Củng cố (3’):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những trạng thái tâm lí nào có hại cho thần kinh? - GV nhận xét tiết học. | <p>một câu hỏi đã chuẩn bị.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhóm khác bổ sung: + H5: Xem biểu diễn văn nghệ – Giúp giải trí thần kinh thư giãn. + H6: Bố mẹ chăm sóc bạn nhỏ trước khi đi học – khi được chăm sóc thì luôn cảm thấy được an toàn, được che chở, được gia đình thương yêu ...đều có lợi cho thần kinh + H7: Một bạn bị bố mẹ hay người thân đánh- Rất có hại vì khi bị đánh trẻ em rất gây thù hằn, oán giận. <ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm cử nhóm trưởng. - Các nhóm trưởng lên rút phiếu nhận phần việc của nhóm mình. - Về triển khai trong nhóm. - Tập diễn để đạt vẻ mặt của người có trạng thái tâm lí nghi như trong phiếu. <p>+ Mỗi nhóm cử một bạn lên trình diễn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhóm khác nhận xét. - Nêu bài học được rút ra qua hoạt động này. - Đại diện một số nhóm trình bày trước lớp - Nhóm khác nhận xét bổ sung. - Vài h/s nêu. - HS nêu. |
|--|---|

5. Dặn dò (2/):

- Về nhà ôn bài và chuẩn bị tiết 16.

Toán

Tiết 40: luyện tập

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Biết tìm một thành phần chưa biết của phép tính.

2. Kỹ năng:

- Biết làm tính nhân (chia) số có hai chữ số với (cho) số có một chữ số.

3. Thái độ:

- Yêu thích môn học, hăng hái phát biểu xây dựng bài.

II. Đồ dùng:

- Phân màu.

III. Các hoạt động dạy học:

| <u>Hoạt động của thầy</u> | <u>Hoạt động của trò</u> |
|--------------------------------------|---|
| 1. ôn định (2/): | - HS hát |
| 2. Kiểm tra (3/): | - HS nêu |
| - Nêu cách tìm số chia? | |
| - Nhận xét, cho điểm. | |
| 3. Bài mới (30/): | |
| * Bài 1: | |
| - X là thành phần nào của phép chia? | - HS nêu |
| - Nêu cách tìm X? | - Làm phiếu HT |
| | a) $X + 12 = 36$ b) $X - 25 = 35$ |
| | $X = 36 - 12$ $X = 35 + 15$ |
| | $X = 24$ $X = 50$ |
| | c) $X \times 6 = 30$ d) $42 : X = 7$ |
| | $X = 30 : 6$ $X = 42 : 7$ |
| | $X = 5$ $X = 6$ |
| - Chấm bài, nhận xét | |
| * Bài 2: | |
| - Đọc đề? | - HS tự làm vào nháp |
| | - Đổi vở- KT |
| | - 3 HS chữa bài trên bảng |
| | 35 26 32 |
| | x x x |

| | | | | | | | |
|--|---|--|-----------------|-----------------|--|--|--|
| <p>- Chữa bài, nhận xét.</p> <p>* Bài 3:</p> <p>- Bài toán cho biết gì?</p> <p>- Bài toán hỏi gì?</p> <p>- Bài thuộc dạng toán gì?</p> <p>- Nêu cách tìm một trong các thành phần bằng nhau của phép tính?</p> <p>- Chấm bài, nhận xét.</p> <p>* Bài 4:</p> <p>- Quan sát và đọc giờ ?</p> <p>- Khoanh vào phương án nào?</p> <p>4. Củng cố (3): Trò chơi: Ai nhanh hơn? a) $X : 7 = 8$; b) $63 : X = 7$</p> <p>- GV nhận xét tiết học.</p> <p>5. Dặn dò (2): - Ôn lại bài và chuẩn bị tiết: Góc vuông, góc không vuông.</p> | <table style="width: 100%; text-align: center;"> <tr> <td>$\frac{2}{70}$</td> <td>$\frac{4}{104}$</td> <td>$\frac{6}{192}$</td> </tr> <tr> <td>$64 \begin{array}{l} 2 \\ 32 \\ 04 \\ \hline 4 \\ 0 \end{array}$</td> <td>$80 \begin{array}{l} 4 \\ 20 \\ 00 \\ \hline 0 \\ 0 \end{array}$</td> <td>$99 \begin{array}{l} 3 \\ 33 \\ 09 \\ \hline 9 \\ 0 \end{array}$</td> </tr> </table> <p>- Đọc đề toán</p> <p>- Có 36 l dầu, số dầu còn lại trong thùng bằng $\frac{1}{3}$ số dầu đã có.</p> <p>- Trong thùng còn lại bao nhiêu l dầu ?</p> <p>- HS nêu</p> <p>- Ta lấy số đó chia cho số phần</p> <p style="text-align: center;"><i>Bài giải</i></p> <p style="text-align: center;"><i>Số dầu còn lại trong thùng là:</i> $36 : 3 = 12$ (lít) <i>Đáp số: 12 lít dầu.</i></p> <p>- HS đọc giờ chỉ trên đồng hồ</p> <p>- Phương án B</p> <p>- HS thi chơi- Nêu KQ</p> <p>- HS nghe</p> | $\frac{2}{70}$ | $\frac{4}{104}$ | $\frac{6}{192}$ | $64 \begin{array}{l} 2 \\ 32 \\ 04 \\ \hline 4 \\ 0 \end{array}$ | $80 \begin{array}{l} 4 \\ 20 \\ 00 \\ \hline 0 \\ 0 \end{array}$ | $99 \begin{array}{l} 3 \\ 33 \\ 09 \\ \hline 9 \\ 0 \end{array}$ |
| $\frac{2}{70}$ | $\frac{4}{104}$ | $\frac{6}{192}$ | | | | | |
| $64 \begin{array}{l} 2 \\ 32 \\ 04 \\ \hline 4 \\ 0 \end{array}$ | $80 \begin{array}{l} 4 \\ 20 \\ 00 \\ \hline 0 \\ 0 \end{array}$ | $99 \begin{array}{l} 3 \\ 33 \\ 09 \\ \hline 9 \\ 0 \end{array}$ | | | | | |

Tập làm văn
Tiết 8: Kể về người hàng xóm

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Biết kết về một người hàng xóm theo gợi ý.

2. Kỹ năng:

- Viết lại những điều vừa kể thành một đoạn văn ngắn (Khoảng 5 câu).

3. Thái độ:

- Yêu thích môn học, hăng hái phát biểu xây dựng bài.

II. Đồ dùng:

- Phân màu.

III. Các hoạt động dạy học:

| <u>Hoạt động của thầy</u> | <u>Hoạt động của trò</u> |
|---|---|
| <p>1. Ổn định:</p> <p>2. Kiểm tra:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kể lại câu chuyện Không nỡ nhìn - Nói về tính khôi hài của câu chuyện <p>3. Bài mới (30’):</p> <p>a. Giới thiệu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu MĐ, YC của tiết học <p>b. HD HS làm bài tập:</p> <p>* Bài tập 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc yêu cầu bài tập. <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét, rút kinh nghiệm. <p>* Bài tập 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc yêu cầu bài tập. <ul style="list-style-type: none"> - GV nhắc HS chú ý kể giản dị, chân thật. - GV nhận xét, cho điểm. <p>4. Củng cố (3’):</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét tiết học. <p>5. Dặn dò (2’):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Về chuẩn bị tiết Ôn tập giữa học kì I. | <ul style="list-style-type: none"> - HS hát - 1, 2 HS kể - Nhận xét bạn kể <ul style="list-style-type: none"> - HS nghe <ul style="list-style-type: none"> + Kể về một người hàng xóm mà em quý mến. - Dựa vào 4 gợi ý 1 HS khá giỏi kể mẫu vài câu. - 3, 4 HS thi kể <ul style="list-style-type: none"> + Viết những điều em vừa kể thành một đoạn văn ngắn (từ 5 đến 7 câu). - HS viết bài - 5, 7 em đọc bài viết - Nhận xét, bình chọn người viết tốt <ul style="list-style-type: none"> - HS nghe |

Sinh hoạt lớp

Nhận xét lớp tuần 8

I Mục tiêu:

- HS nắm bắt được các ưu, khuyết điểm thi đua của lớp trong tuần 8, từ đó phát huy những mặt mạnh đã đạt được và khắc phục những điểm yếu của lớp trong tuần.

II Đồ dùng:

- Phân màu.

III Các hoạt động dạy và học.

1 ổn định tổ chức (2’).

2 Lớp trưởng điều khiển (18’).

- Từng tổ trưởng lên đọc điểm thi đua của từng thành viên trong tổ của mình.
- Lớp nhận xét, bổ sung.

- Lớp trưởng nêu những ưu điểm: có nhiều bạn đã hăng hái phát biểu xây dựng bài như bạn Tuấn, Thuý, Hiền, Hiếu.
- Khuyết điểm: còn nhiều bạn đi muộn, không mặc đồng phục, không làm bài, chưa nhặt giấy rác như : Thanh, Quân, Đức.
- Lớp bầu tổ và cá nhân xuất sắc trong tuần 8.

3 Giáo viên chủ nhiệm (10')

- Khen ngợi những thành tích của lớp đã đạt được trong tuần 8.
- Tuyên dương những em có thành tích cao trong học tập như : Tuấn, Thuý, Hiền, Hiếu. .. Và tổ 1, 3 đã có thành tích cao trong tuần.
- Tuần qua còn một số em đi học muộn và không mặc đồng phục như em : Quân, Long...tuần sau cần cố gắng.
- Các em thi đua học tập tốt đạt nhiều hoa điểm tốt chào mừng ngày 20- 11.

4. Dặn dò (5')

- Về ôn bài và chuẩn bị bài tuần 9.

Tự nhiên và xã hội

Tiết 16: Vệ sinh thân kinh (tiếp theo)

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Nêu được vai trò của giấc ngủ đối với sức khoẻ.

2. Kỹ năng:

- Lập được thời gian biểu hàng ngày qua việc sắp xếp thời gian ăn, ngủ, học tập và vui chơi,..... một cách hợp lí.

3. Thái độ:

- Yêu thích môn học, hăng hái phát biểu xây dựng bài.

II. Đồ dùng:

- Phân màu.

III. Các hoạt động dạy học:

| <u>Hoạt động của thầy</u> | <u>Hoạt động của trò</u> |
|---|---|
| <p>1. ổn định (2')</p> <p>2. Kiểm tra:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những thức ăn nào có hại cho cơ quan thân kinh? - Nhận xét, đánh giá. <p>3. Bài mới (30')</p> <p>a. Giới thiệu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu MĐ- YC của tiết học. <p>b. Hoạt động 1: Thảo luận</p> <p>B1: Làm việc theo cặp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu h/s thảo luận theo các nội dung câu hỏi sau: +Theo bạn khi ngủ những cơ quan nào | <ul style="list-style-type: none"> - HS hát - 2 h/s lên bảng nêu. - Lớp nhận xét, nhắc lại. - Các cặp làm việc. |

được nghỉ ngơi?

+Có khi nào bạn bị mất ngủ không, hãy nêu cảm giác của bạn sau đêm đó?

+Nêu những điều kiện để có giấc ngủ tốt?

+Hàng ngày bạn thức dậy và đi ngủ lúc mấy giờ?

+ Bạn đã làm những việc gì trong cả ngày?

B2: Làm việc cả lớp:

- Yêu cầu đại diện các nhóm lên trình bày, nhóm khác lên bổ sung và trình bày kết quả làm việc của nhóm mình.

- GV kết luận: Khi ngủ, cơ quan thần kinh đặc biệt là bộ não được nghỉ ngơi tốt nhất. Trẻ em càng nhỏ càng cần ngủ nhiều. Từ 10 tuổi trở lên, mỗi người cần ngủ từ 7- 8 giờ trong mỗi ngày.

c. Hoạt động 2: Thực hành lập thời gian biểu trong một ngày.

B1: Hướng dẫn cả lớp

- Hướng dẫn h/s chia thành các cột theo từng mục một theo mẫu sau

| Buổi | Thời gian | Công việc làm |
|-------|-----------|---------------|
| Sáng | | |
| Trưa | | |
| chiều | | |
| Tối | | |

B2: Làm việc cá nhân

- Hướng dẫn h/s thực hiện

B3: Làm việc cả lớp

- Trình bày thời gian biểu của mình.

- Bổ sung cho thời gian biểu của h/s hợp lí.

***Kết luận:** Thực hiện thời gian biểu giúp chúng ta sinh hoạt và làm việc một cách khoa học vừa bảo vệ được hệ thần kinh lại giúp ta nâng cao hiệu quả công việc, học tập.

4. Củng cố (3/):

- Mỗi cặp trả lời 1 câu hỏi.

- Đại diện các nhóm lên trình bày kết quả của nhóm mình mỗi nhóm trình bày một câu hỏi đã chuẩn bị.

- Nhóm khác bổ sung:

- HS nghe

- Từng em lập thời gian biểu cho riêng mình .

- Có thể trao đổi với bạn cho thời gian biểu của mình được hoàn thiện.

- HS lên trình bày thời gian biểu của mình.

- Các bạn khác nhận xét, bổ sung.

- Vài h/s nêu lại kết luận

- HS nêu.

- Vài em nhận xét.

- Cả lớp nêu lại.

- HS nêu

| | |
|--|------------------|
| <ul style="list-style-type: none">- Tại sao chúng ta phải lập thời gian biểu?- Sinh hoạt và học tập theo thời gian biểu có lợi gì?- GV nhận xét tiết học. <p>5. Dặn dò (2'): Về chuẩn bị bài Ôn tập: Con người và sức khỏe.</p> | <p>- HS nghe</p> |
|--|------------------|

Thế dục

Tiết 16: đi chuyển hướng phải, trái

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Biết cách tập hợp hàng ngang nhanh, dóng thẳng hàng ngang.
- Biết cách đi chuyển hướng phải, trái.

2. Kỹ năng:

- Bước đầu biết cách chơi và tham gia chơi được.

3. Thái độ:

- Yêu thích môn học, hăng hái phát biểu xây dựng bài.

II. Địa điểm, phương tiện:

- Sân bãi, còi.

III. Nội dung và phương pháp lên lớp:

| <u>Nội dung</u> | <u>TG</u> | <u>SL</u> | <u>Phương pháp tổ chức</u> |
|---|---|-----------------------------|--|
| <p>1. Phần mở đầu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận lớp, phổ biến nội dung, yêu cầu, phương pháp Ôn tập đánh giá. - Cho HS khởi động và chơi trò chơi “Cố chúng em”. <p>2-Phần cơ bản.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chia từng tổ Ôn tập động tác ĐHDN và RLTCB. + Nội dung tập hợp hàng ngang, ôn tập theo tổ. + Đi chuyển hướng phải, trái, ôn tập theo nhóm. Mỗi đợt kiểm tra 5-8 HS. Những em nào thực hiện không đúng hoặc còn nhiều sai sót, xếp loại chưa hoàn thành, GV hướng dẫn số HS này tiếp tục tập thêm ở những giờ học sau. - Chơi trò chơi “Chim về tổ”. GV tổ chức trò chơi như bài 15, nhưng cần tăng thêm các yêu cầu cho thêm phần hào hứng, nhắc HS đề phòng chấn thương. * Tập phối hợp các động tác: Tập hợp hàng ngang, dóng hàng, điểm số, quay phải, trái; đi chuyển hướng (mỗi động tác 1-2 lần). <p>3-Phần kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho HS đứng tại chỗ vỗ tay, hát. - GV nhận xét và công bố kết quả kiểm tra, khen ngợi những HS thực hiện tốt. - GV giao bài tập về nhà. | <p>5'</p> <p>15-18'</p> <p>6-8'</p> <p>5'</p> | <p>1 lần</p> <p>1-2 lần</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Lớp trưởng tập hợp, báo cáo, HS chú ý nghe GV phổ biến. - HS chạy chậm theo 1 hàng dọc quanh sân tập, khởi động kỹ các khớp và tham gia trò chơi. - HS phục vụ Ôn tập theo yêu cầu của GV. Những em nào thực hiện không đúng hoặc còn nhiều sai sót, xếp loại chưa hoàn thành, tiếp tục tập thêm ở những giờ học sau. - HS tham gia trò chơi, chú ý tránh chấn thương. - HS tập phối hợp các động tác theo yêu cầu của GV. - HS vỗ tay, hát. - HS chú ý lắng nghe. |

| | | | |
|--|--|--|--|
| | | | |
|--|--|--|--|

Chính tả (nhớ - viết)
Tiếng ru

I. Mục tiêu

+ Rèn kĩ năng viết chính tả :

- Nhớ và viết lại chính xác khổ thơ 1 và 2 của bài Tiếng ru. Trình bày đúng hình thức của bài thơ viết theo thể lục bát.

- Làm đúng bài tập tìm các từ chứa tiếng bắt đầu bằng r/d/gi (hoặc có vần uôn/uông) theo nghĩa đã cho.

II. Đồ dùng GV : Bảng phụ viết ND BT 2

HS : Vở chính tả

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu

Hoạt động của thầy

Hoạt động của trò

A. Kiểm tra bài cũ

- Viết : giặt giũ, nhàn rỗi, da dẻ, rét run

- 2 HS lên bảng viết, cả lớp viết bảng con
- Nhận xét

B. Bài mới

1. Giới thiệu bài (GV giới thiệu)

2. HD HS nhớ - viết

a. HD chuẩn bị

- GV đọc khổ thơ 1 và 2 của bài tiếng ru

- Bài thơ viết theo thể thơ gì ?

- Cách trình bày bài thơ lục bát có điểm gì đáng lưu ý ?

- Dòng thơ nào có dấu chấm phẩy ?

- Dòng thơ nào có dấu gạch nối ?

- Dòng thơ nào có dấu chấm hỏi ?

- Dòng thơ nào có dấu chấm than ?

+ Viết : làm, yêu nước, chẳng, lúa chín,

....

b. HS nhớ - viết 2 khổ thơ

- GV nhắc HS ghi tên bài ở giữa trang vở, viết hoa các chữ đầu dòng, đầu khổ thơ, đánh dấu câu đúng.

c. Chấm, chữa bài

- GV chấm bài

- Nhận xét bài viết của HS

3. HD HS làm BT chính tả

* Bài tập 2

- Đọc yêu cầu BT

- 2, 3 HS đọc thuộc lòng 2 khổ thơ

- Thơ lục bát

- Dòng 6 viết cách lề 2 ô, dòng 8 viết cách lề 1 ô

- Dòng thứ 2

- Dòng thứ 7

- Dòng thứ 7

- Dòng thứ 8

+ HS viết bảng con

- HS viết bài

+ Tìm các tiếng bắt đầu bằng r/d/gi

- 1 HS đọc nội dung BT

- GV nhận xét

- 1 em lên bảng làm, cả lớp làm vở
- Nhận xét bài bạn
- Lời giải : rần, dễ, giao thừa

IV. Củng cố, dẫn dò

- GV nhận xét tiết học

Buổi học thứ hai/ ngày

Thứ sáu ngày 28 tháng 10 năm 2011

Tiết 1: Luyện Mỹ thuật

Vẽ tranh - vẽ chân dung

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Hiểu đặc điểm, hình dáng khuôn mặt người.
- Hoàn thành nốt bài tập buổi sáng.

2. Kỹ năng:

- Tập vẽ tranh chân dung đơn giản.

3. Thái độ:

- Yêu thích môn học, hăng hái phát biểu xây dựng bài.

II. Đồ dùng:

- Tranh.

III. Các hoạt động dạy học:

| <u>Hoạt động của thầy</u> | <u>Hoạt động của trò</u> |
|---|--|
| <p>1-ôn định:</p> <p>2. Kiểm tra:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đồ dùng học tập. <p>3.Hướng dẫn HS làm bài tập.</p> <p><i>a.Hoạt động 1: Quan sát - nhận xét</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV giới thiệu và gợi ý HS nhận xét một số tranh chân dung. + Các bức tranh này vẽ khuôn mặt, vẽ nửa người hay toàn thân ? +Tranh chân dung vẽ những gì ? +Ngoài khuôn mặt người còn có vẽ gì nữa ? +Màu sắc của toàn bộ bức tranh, của các chi tiết ? +Nét mặt trong tranh như thế nào ? +Em định vẽ ai hãy tả lại khuôn mặt của người ấy. <p><i>b.Hoạt động 2:Hướng dẫn HS cách vẽ.</i></p> <p>GV giới thiệu cách vẽ:</p> <ul style="list-style-type: none"> +Vẽ khuôn mặt trước, vẽ mái tóc, cổ vai | <ul style="list-style-type: none"> - Hát. + HS quan sát trả lời. -Bán thân ... -Vẽ khuôn mặt người là chủ yếu ... -Vai, áo ... -HS trả lời |

| | |
|--|--|
| <p>sau ...:</p> <p>+Sau đó vẽ các chi tiết : mắt, mũi, miệng, tai...</p> <p>+Vẽ màu vào các bộ phận ...</p> <p><i>c.Hoạt động 3 : Thực hành</i></p> <p>-GV gợi ý HS vẽ những người thân trong gia đình</p> <p>-GV quan sát động viên, nhắc nhở góp ý cho các em.</p> <p><i>d.Hoạt động 4 : Đánh giá - nhận xét</i></p> <p>-Giáo viên cùng HS cùng chọn một số bài và gợi ý HS nhận xét, xếp loại.</p> <p>-Khen ngợi những HS hoàn thành và có bài vẽ đẹp.</p> <p>4. Củng cố:</p> <p>- Hãy nêu các bước vẽ tranh- Vẽ chân dung.</p> <p>- GV nhận xét tiết học.</p> <p>5.Dặn dò:</p> <p>- Về ôn bài và chuẩn bị bài sau: Vẽ trang trí. Vẽ màu vào hình có sẵn.</p> | <p>- HS theo dõi.</p> <p>-HS chọn cách vẽ bán thân hoặc vẽ khuôn mặt.</p> <p>-HS làm bài.</p> <p>- HS nêu.</p> <p>- HS nghe.</p> |
|--|--|

Tiết 2: Hướng dẫn học
Luyện tập tổng hợp

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Biết tìm một thành phần chưa biết của phép tính.
- Biết kể về cô giáo lớp 2 của em.
- Hoàn thành bài tập buổi sáng.

2. Kỹ năng:

- Biết làm tính nhân (chia) số có hai chữ số với (cho) số có một chữ số. - - -
- Viết lại những điều vừa kể thành một đoạn văn ngắn.

3. Thái độ:

- Yêu thích môn học, hăng hái phát biểu xây dựng bài.

II Đồ dùng:

- Phân màu.

III. Các hoạt động dạy học:

| <u>Hoạt động của thầy</u> | <u>Hoạt động của trò</u> | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
|--|---|----|----|---|---|------------|--|-----|-----|------|------|-------------|-------------|----|----|------------|--|---|---|
| <p>1-Ổn định:</p> <p>2-Kiểm tra:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS nêu bảng chia 7. - Muốn tìm số chia ta làm thế nào? - GV nhận xét, cho điểm. <p>3. Hướng dẫn HS làm bài tập.</p> <p><i>a. Hướng dẫn HS làm bài tập Toán.</i></p> <p>* Bài 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài tập yêu cầu gì? - GV cho HS làm vào vở rồi 4 HS lên bảng làm. <p>- Chấm bài, nhận xét.</p> <p>* Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS đọc đề? - GV cho HS thảo luận theo nhóm đôi rồi nêu miệng. - GV nhận xét. | <ul style="list-style-type: none"> - Hát. - 2-3 HS nêu. <ul style="list-style-type: none"> - Tính - HS làm bài vào vở, 4 HS lên bảng. <p>Cả lớp nhận xét.</p> <table style="margin-left: auto; margin-right: auto;"> <tr> <td style="text-align: right;">32</td> <td style="text-align: right;">20</td> </tr> <tr> <td style="text-align: right;">x</td> <td style="text-align: right;">x</td> </tr> <tr> <td style="text-align: right;"><u>6 7</u></td> <td></td> </tr> <tr> <td style="text-align: right;">192</td> <td style="text-align: right;">140</td> </tr> <tr> <td style="text-align: right;">99 3</td> <td style="text-align: right;">77 7</td> </tr> <tr> <td style="text-align: right;"><u>9 33</u></td> <td style="text-align: right;"><u>7 11</u></td> </tr> <tr> <td style="text-align: right;">09</td> <td style="text-align: right;">07</td> </tr> <tr> <td style="text-align: right;"><u>9 7</u></td> <td></td> </tr> <tr> <td style="text-align: right;">0</td> <td style="text-align: right;">0</td> </tr> </table> <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc. - HS thảo luận rồi nêu: <p>Khoanh vào đáp án B. 1 giờ 25 phút.</p> | 32 | 20 | x | x | <u>6 7</u> | | 192 | 140 | 99 3 | 77 7 | <u>9 33</u> | <u>7 11</u> | 09 | 07 | <u>9 7</u> | | 0 | 0 |
| 32 | 20 | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| x | x | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| <u>6 7</u> | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 192 | 140 | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 99 3 | 77 7 | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| <u>9 33</u> | <u>7 11</u> | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 09 | 07 | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| <u>9 7</u> | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 0 | 0 | | | | | | | | | | | | | | | | | | |

| | |
|--|---|
| <p><i>b. Hướng dẫn HS làm bài tập Tập làm văn.</i> Bài 1: GV cho HS đọc đề bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn HS kể. - GV cho 1 HS kể mẫu. - GV cho HS kể theo nhóm đôi . - GV nhận xét. <p>Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn HS viết những điều vừa kể trong bài 1 vào vở. - GV nhắc HS chú ý kể giản dị, chân thật. - GV chấm điểm, nhận xét. <p>4- Củng cố:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS nêu lại bảng chia 6, 7. - GV nhận xét tiết học. <p>5. Dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Về nhà chuẩn bị bài tuần 9. | <ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp nhận xét. - HS đọc: Hãy kể về cô giáo lớp 2 của em. - HS nghe. - 1 HS khá kể mẫu. - HS kể theo nhóm. - Đại diện một số nhóm kể trước lớp. <p>+ Viết những điều em vừa kể thành một đoạn văn ngắn (từ 5 đến 7 câu).</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS viết bài. - 5, 7 em đọc bài viết. - Nhận xét, bình chọn người viết tốt. <p>-HS nêu.</p> <p>- HS nghe.</p> |
|--|---|

Tiết 3: Sinh hoạt lớp
Nhận xét lớp tuần 8

I Mục tiêu:

- HS nắm bắt được các ưu, khuyết điểm thi đua của lớp trong tuần 8, từ đó phát huy những mặt mạnh đã đạt được và khắc phục những điểm yếu của lớp trong tuần.

II Đồ dùng:

- Phần màu.

III Các hoạt động dạy và học.

1 ổn định tổ chức.

2 Lớp trưởng điều khiển.

- Từng tổ trưởng lên đọc điểm thi đua của từng thành viên trong tổ của mình.
- Lớp nhận xét, bổ sung.
- Lớp trưởng nêu những ưu điểm: có nhiều bạn đã hăng hái phát biểu xây dựng bài như bạn Tuấn, Khánh Linh, Vy, Nga, Mai Linh, Huy. Khuyết điểm : còn nhiều bạn đi muộn, không mặc đồng phục, không làm bài như : Bản, Đạt, Thanh, Huyền.
- Lớp bầu tổ và cá nhân xuất sắc trong tuần 8.

3 Giáo viên chủ nhiệm.

- Khen ngợi những thành tích của lớp đã đạt được trong tuần 8.

- Tuyên dương những em có thành tích cao trong học tập như : Thuỳ Linh, Khánh Linh, Nga, Vy, Huy... Và tổ 1, 3 đã có thành tích cao trong tuần.
- Tuần qua còn một số em đi học muộn và không mặc đồng phục như em : Dương, Huyền, Đạt, Bản...tuần sau cần cố gắng.
- Các em thi đua học tập tốt đạt nhiều hoa điểm tốt chào mừng ngày 20- 10.

4 Dặn dò:

- Về ôn bài và chuẩn bị bài tuần 9.

Tuần 9

Chào cờ Tập trung toàn trường

Toán

Tiết 41: góc vuông, góc không vuông

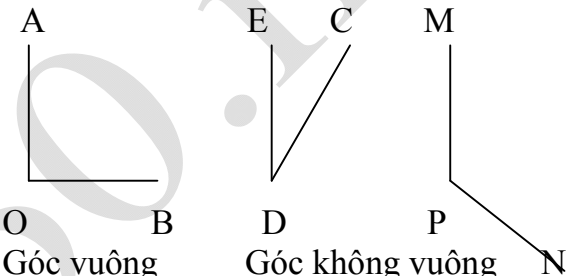
I. Mục tiêu:

1. Kiến thức: - Bước đầu có biểu tượng về góc, góc vuông, góc không vuông.
2. Kỹ năng: - Biết sử dụng ê ke để nhận biết góc vuông, góc không vuông và vẽ được góc vuông (theo mẫu).
3. Thái độ:- Yêu thích môn học, hăng hái phát biểu xây dựng bài.

II Đồ dùng:- Bộ ĐDDH Toán.

III. Các hoạt động dạy học:

| <u>Hoạt động của thầy</u> | <u>Hoạt động của trò</u> |
|--|-------------------------------------|
| 1-Ổn định (2') | |
| 2-Kiểm tra (3') | - Hát |
| - GV cho HS nêu bảng chia 7. | |
| - Muốn tìm số chia ta làm thế nào? | |
| - GV nhận xét, cho điểm. | - HS lần lượt nêu. Cả lớp nhận xét. |
| 3. Bài mới (35') | |
| <i>a. Giới thiệu bài:</i> | |
| - GV nêu mục tiêu giờ học. | |
| <i>b. Làm quen với góc.</i> | |
| - Yêu cầu HS quan sát đồng hồ 1. | - HS nghe. |
| - GV nêu: Hai kim trong mặt đồng hồ có | |

| | |
|---|--|
| <p>chung một điểm gốc, ta nói hai kim đồng hồ tạo thành một góc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tương tự HS quan sát đồng hồ thứ 2 và 3 để nhận biết góc. - GV vẽ góc và giới thiệu: Góc được tạo bởi 2 cạnh có chung một gốc. Góc thứ nhất có 2 cạnh OA và OB, chung gốc O (Hay còn gọi là đỉnh O). - (Tương tự GV giới thiệu góc thứ 2 và góc thứ 3). * GV hướng dẫn HS đọc tên các góc: (VD: Góc đỉnh O; cạnh OA, OB.) <p><i>c. Giới thiệu góc vuông và góc không vuông.</i></p> <p>+ GV vẽ góc AOB và giới thiệu đây là góc vuông.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu tên đỉnh và các cạnh tạo thành góc vuông AOB? + GV vẽ hai góc MPN và góc CED và giới thiệu: Đây là góc không vuông. - Nêu tên đỉnh và các cạnh của từng góc? <p><i>d. Giới thiệu Êke.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Thước êke dùng để kiểm tra góc vuông, góc không vuông và vẽ góc vuông. - Thước êke có hình gì? Có mấy cạnh và mấy góc? - Tìm góc vuông của thước? - Hai góc còn lại có vuông không? <p><i>e. Hướng dẫn dùng êke để kiểm tra góc vuông, góc không vuông.</i></p> <p>+ GV vừa giảng vừa thao tác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm góc vuông của êke. - Đặt một cạnh của góc vuông trong thước trùng với cạnh của góc cần kiểm tra. - Nếu cạnh góc vuông còn lại của êke trùng với cạnh của góc cần kiểm tra thì góc này là góc vuông và ngược lại là góc không vuông. | <ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát và nhận xét: Hai kim đồng hồ có chung một điểm gốc. Vậy hai kim đồng hồ này tạo thành một góc.  <p>Góc vuông Góc không vuông Góc không vuông</p> <ul style="list-style-type: none"> - Góc vuông đỉnh O, cạnh OA và OB. - Góc đỉnh D, cạnh DC và DE - Góc đỉnh P, cạnh MP và NP <ul style="list-style-type: none"> - Thước có hình tam giác, có 3 cạnh và 3 góc. - HS tìm và chỉ. - Hai góc còn lại không vuông. - HS quan sát. |
|---|--|

| | |
|---|---|
| <p><i>g. Thực hành:</i></p> <p>* Bài 1: - GV cho HS đọc đề bài. - GV hướng dẫn HS dùng ê ke để nhận biết góc vuông và vẽ.</p> <p>* Bài 2:- Đọc đề? - Góc nào vuông, không vuông? - GV cho HS làm việc theo nhóm đôi rồi nêu. - Chữa bài, cho điểm.</p> <p>* Bài 3: - Tứ giác MNPQ có các góc nào? - Dùng êke để KT xem góc nào vuông, không vuông?</p> <p>* Bài 4: - Hình bên có bao nhiêu góc? - Dùng êke để kiểm tra từng góc? Đánh dấu góc vuông và góc không vuông? - Đếm số góc vuông và góc không vuông?</p> <p>4. Củng cố (4'):- Cho HS lên bảng kẻ góc vuông đỉnh I; cạnh IO, IP. - GV nhận xét tiết học.</p> <p>5 Dặn dò (1'):- Về chuẩn bị bài tiết 42.</p> | <p>- HS thực hành dùng êke để kiểm tra góc - HCN có 4 góc vuông.</p> <p>- HS đọc đề. - HS làm theo hướng dẫn của GV.</p> <p>- Đọc đề. a Góc vuông đỉnh A, hai cạnh là AD, AE. b. Góc không vuông đỉnh B, hai cạnh là BG và BH. Góc không vuông đỉnh C, hai cạnh là CI và CK.</p> <p>- Góc đỉnh M, đỉnh N, đỉnh P, đỉnh Q - Các góc vuông là góc đỉnh M, đỉnh Q.</p> <p>- Hình bên có 6 góc.</p> <p>- Có 4 góc vuông. - Hai góc không vuông.</p> <p>- HS vẽ.</p> <p>- HS nghe.</p> |
|---|---|

Tập đọc – Kể chuyện

Tiết 25 + 26: Ôn tập và kiểm tra giữa học kì I (tiết 1 + tiết 2)

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Đọc đúng rành mạch đoạn văn, bài văn đã học (tốc độ đọc khoảng 55 tiếng/phút).
- Tìm đúng sự vật được so sánh với nhau trong các câu đã cho.
- Đặt được câu hỏi cho từng bộ phận câu Ai là gì?

2. Kỹ năng:

- Trả lời các được 1 câu hỏi về nội dung đoạn, bài vừa đọc.
- Chọn đúng các từ ngữ thích hợp điền vào chỗ trống để tạo phép so sánh.
- Kể lại được từng đoạn câu chuyện đã học.

3. Thái độ:

- Yêu thích môn học, hăng hái phát biểu xây dựng bài.

II Đồ dùng:

- Phiếu ghi tên bài tập đọc.

III. Các hoạt động dạy học:

| <u>Hoạt động của thầy</u> | <u>Hoạt động của trò</u> | | | | | | | | |
|--|---|----------|----------|-------|------------------------------|----------------|---------|----------------|-----------|
| <p>1-Ổn định (2')</p> <p>2-Kiểm tra (3')</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS đọc bài Tiếng ru và nêu nội dung của bài. - GV nhận xét, cho điểm. <p>3. Bài mới :</p> <p><i>a. Giới thiệu bài (1')</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Giờ học hôm nay cô hướng dẫn các con ôn tập giữa học kì I. <p><i>b. Kiểm tra luyện đọc: (19')</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho từng HS lên bốc thăm chọn bài tập đọc. - GV cho HS nêu nội dung đoạn vừa đọc. - GV nhận xét, cho điểm. <p><i>c. Hướng dẫn HS làm bài tập (50')</i></p> <p>Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS đọc đề bài. - GV cho 1 HS khá tìm hình ảnh so sánh trong câu a. - GV gạch dưới tên hai sự vật được so sánh với nhau: hồ- chiếc gương; hoặc hồ – chiếc gương bầu dục khổng lồ. - GV hướng dẫn HS làm câu b, c vào vở. - GV nhận xét: | <ul style="list-style-type: none"> - Hát - HS đọc và nêu nội dung. - HS nghe. - HS đọc đoạn hoặc cả bài. - Trả lời câu hỏi về đoạn vừa đọc. - HS đọc. Câu a: Hồ như một chiếc gương bầu dục khổng lồ. - HS làm bài vào vở, 2 HS lên bảng làm. - Cả lớp nhận xét. <table data-bbox="828 1638 1396 1848"> <thead> <tr> <th>Sự vật 1</th> <th>Sự vật 2</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>a/ Hồ</td> <td>Chiếc gương bầu dục khổng lồ</td> </tr> <tr> <td>b/ Cầu Thê Húc</td> <td>Con tôm</td> </tr> <tr> <td>c/ Đầu con rùa</td> <td>Trái bưởi</td> </tr> </tbody> </table> | Sự vật 1 | Sự vật 2 | a/ Hồ | Chiếc gương bầu dục khổng lồ | b/ Cầu Thê Húc | Con tôm | c/ Đầu con rùa | Trái bưởi |
| Sự vật 1 | Sự vật 2 | | | | | | | | |
| a/ Hồ | Chiếc gương bầu dục khổng lồ | | | | | | | | |
| b/ Cầu Thê Húc | Con tôm | | | | | | | | |
| c/ Đầu con rùa | Trái bưởi | | | | | | | | |

| | |
|---|--|
| <p>Bài 3: - GV cho HS đọc đề bài. - GV hướng dẫn HS làm vào vở. - GV nhận xét. a/ Mảnh trăng non đầu tháng lơ lửng giữa trời như một cánh diều.</p> <p>Bài 2(tiết 2): - GV cho HS đọc đề bài. - GV cho HS thảo luận theo cặp rồi làm vào vở.</p> <p style="padding-left: 40px;">- GV nhận xét.</p> <p>Bài 3 (tiết 2):1 - GV cho HS đọc đề bài. - GV cho HS nêu nhanh tên các truyện trong tiết Tập đọc và Tập làm văn trong 8 tuần đã được học.</p> <p>- GV nhận xét.</p> <p>4. Củng cố (3'): - GV cho HS nêu lại các hình ảnh so sánh trong bài 1. - GV nhận xét tiết học.</p> <p>5. Dặn dò (2'): - Về nhà ôn lại bài và chuẩn bị tiết 3.</p> | <p>- HS đọc. - HS làm bài vào vở rồi đọc trước lớp.</p> <p>b/ Tiếng gió rừng vi vu như tiếng sáo. c/ Sương sớm long lanh tựa những hạt ngọc.</p> <p>- HS đọc. - Thảo luận rồi làm vào vở, 2 HS lên bảng. - Cả lớp nhận xét. a/ Ai là hội viên của câu lạc bộ thiếu nhi phường? b/ Câu lạc bộ thiếu nhi là gì?</p> <p>- HS đọc đề bài. - HS nối tiếp nhau nêu.</p> <p>- HS suy nghĩ, tự chọn nội dung kể. - HS thi kể. - Cả lớp nhận xét.</p> <p style="padding-left: 40px;">- HS nêu. - HS nghe.</p> |
|---|--|

Thứ ba ngày 6 tháng 11 năm 2012

Toán

**Tiết 42: thực hành nhận biết
và vẽ góc vuông bằng ê- ke**

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- HS biết được về góc, góc vuông, góc không vuông.

2. Kỹ năng:

- Biết sử dụng ê ke để kiểm tra, nhận biết góc vuông, góc không vuông và vẽ được góc vuông trong trường hợp đơn giản.

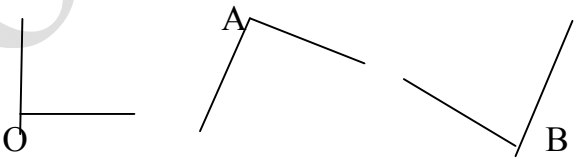
3. Thái độ:

- Yêu thích môn học, hăng hái phát biểu xây dựng bài.

II Đồ dùng:

- Bộ đồ dùng dạy học Toán.

III. Các hoạt động dạy học:

| <u>Hoạt động của thầy</u> | <u>Hoạt động của trò</u> |
|--|---|
| <p>1-Ổn định (2')</p> <p>2-Kiểm tra (3')</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS nêu nhân, bảng chia 7. - GV nhận xét, cho điểm. <p>3. Bài mới (30')</p> <p><i>a. Giới thiệu bài:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu mục tiêu của bài học. <p><i>b. Hướng dẫn làm bài tập:</i></p> <p>* Bài 1: Hướng dẫn HS vẽ góc vuông đỉnh O:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặt đỉnh góc vuông của ê- ke trùng với O và một cạnh góc vuông của ê-ke trùng với cạnh đã cho. Vẽ cạnh còn lại của góc theo cạnh còn lại của góc vuông ê-ke.. Ta được góc vuông đỉnh O. - Tương tự với các góc còn lại. <p>* Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi hình có mấy góc vuông? <p>* Bài 3: Treo bảng phụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình A ghép được từ hình nào? - Hình B ghép được từ hình nào? <p>4 Củng cố (3')</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vẽ hình tam giác có một góc vuông? - Vẽ hình tứ giác có một góc vuông? - Vẽ hình tứ giác có một góc vuông? <p>5 Dặn dò (2')</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Hát - HS nêu. - HS nghe. - HS thực hành vẽ nháp. - 2 HS vẽ trên bảng. - Nhận xét. <div style="text-align: center;">  </div> <ul style="list-style-type: none"> - HS dùng ê-ke để kiểm tra. - Hình thứ nhất có 4 góc vuông. - Hình thứ hai có 2 góc vuông. - HS quan sát , tưởng tượng để ghép hình. + Hình A ghép được từ hình 1 và 4. + Hình B ghép được từ hình 2 và 3. - HS thi vẽ hình. |

| | |
|--|------------|
| - Về nhà ôn lại bài và chuẩn bị bài Đề – ca – mét. Héc- tô- mét. | - HS nghe. |
|--|------------|

Tập đọc
Tiết 27: Ôn tập và kiểm tra giữa học kì I (tiết 3)

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Đọc đúng rành mạch đoạn văn, bài văn đã học (tốc độ đọc khoảng 55 tiếng/phút).

2. Kỹ năng:

- Trả lời các đợc 1 câu hỏi về nội dung đoạn, bài vừa đọc.
- Đặt đợc 2- 3 câu theo mẫu Ai là gì?.
- Hoàn thành đợc đơn xin tham gia sinh hoạt câu lạc bộ thiếu nhi phường (xã, quận, huyện) theo mẫu.

3. Thái độ:

- Yêu thích môn học, hăng hái phát biểu xây dựng bài.

II Đồ dùng:

- Phiếu ghi tên bài tập đọc.

III. Các hoạt động dạy học:

| <u>Hoạt động của thầy</u> | <u>Hoạt động của trò</u> |
|--|---------------------------------|
| 1-Ổn định (2/): | |
| 2-Kiểm tra (3/): | - Hát |
| - GV cho HS nêu tên các bài tập đọc đã đợc học trong 8 tuần. | - HS nêu. |
| 3. Bài mới (30/): | |
| <i>a. Giới thiệu bài:</i> | |
| - Giờ học hôm nay cô hướng dẫn các con ôn tập giữa học kì I. | - HS nghe. |
| <i>b. Kiểm tra luyện đọc:</i> | |
| - GV cho từng HS lên bốc thăm chọn bài tập đọc. | - HS đọc và nêu nội dung. |
| - GV cho HS nêu nội dung đoạn vừa đọc. | |
| - GV nhận xét, cho điểm. | |
| <i>c. Hướng dẫn HS làm bài tập.</i> | |
| Bài 2: | |
| - GV cho HS đọc đề bài. | |
| - GV cho HS đặt câu theo mẫu câu Ai là | - HS đọc. |

| | |
|--|--|
| <p>gi?</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét: <p>Bài 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS đọc đề bài và mẫu đơn. - GV hướng dẫn HS làm vào vở. - GV nhận xét, cho điểm. <p>4. Củng cố (3'):</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS nêu lại các yêu cầu viết một lá đơn. - GV nhận xét tiết học. <p>5. Dặn dò (2'):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Về nhà ôn lại bài và chuẩn bị tiết sau. | <ul style="list-style-type: none"> - HS làm bài vào vở, 3 HS lên bảng làm. - Cả lớp nhận xét. <p>VD: Bố em là công nhân nhà máy điện./ Chúng em là những học trò chăm ngoan.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc. - HS thực hành viết một lá đơn đúng thủ tục. - HS đọc bài viết. - Cả lớp nhận xét. <ul style="list-style-type: none"> - HS nêu. - HS nghe. |
|--|--|

Đạo đức

Chính tả

Tiết 17: Ôn tập và kiểm tra giữa học kì I (tiết 4)

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Đọc đúng rành mạch đoạn văn, bài văn đã học (tốc độ đọc khoảng 55 tiếng/phút).

- Nghe- viết đúng, trình bày sạch sẽ, đúng quy định bài chính tả; tốc độ viết khoảng 55 chữ / 15 phút, không mắc quá 5 lỗi trong bài.

2. Kỹ năng:

- Trả lời các được 1 câu hỏi về nội dung đoạn, bài vừa đọc.
- Đặt được câu hỏi cho từng bộ phận câu Ai làm gì?
- Giúp HS viết đúng mẫu, cỡ chữ.

3. Thái độ:

- Yêu thích môn học, hăng hái phát biểu xây dựng bài.

II Đồ dùng:

- Phiếu ghi tên bài tập đọc.

III. Các hoạt động dạy học:

| <u>Hoạt động của thầy</u> | <u>Hoạt động của trò</u> |
|---|---|
| <p>1-Ôn định (2')</p> | <p>- Hát</p> |
| <p>2-Kiểm tra (3') - GV cho HS nêu tên các bài tập đọc đã được học trong 8 tuần.</p> | <p>- HS nêu.</p> |
| <p>3. Bài mới (30') <i>a. Giới thiệu bài:</i> - Giờ học hôm nay cô hướng dẫn các con ôn tập giữa học kì I. <i>b. Kiểm tra luyện đọc:</i> - GV cho từng HS lên bốc thăm chọn bài tập đọc. - GV cho HS nêu nội dung đoạn vừa đọc. - GV nhận xét, cho điểm. <i>c. Hướng dẫn HS làm bài tập.</i></p> | <p>- HS nghe.</p> <p>- HS đọc và nêu nội dung.</p> |
| <p>Bài 2: - GV cho HS đọc đề bài. - GV hỏi: Hai câu này được cấu tạo theo mẫu câu nào? - GV hướng dẫn HS làm vào vở. - GV nhận xét, cho điểm.</p> | <p>- HS đọc. - Hai câu này được cấu tạo theo mẫu câu Ai làm gì? - HS làm bài vào vở, 3 HS lên bảng làm. - Cả lớp nhận xét. a/ ở câu lạc bộ, các em làm gì? b/ Ai thường đến câu lạc bộ vào các ngày nghỉ?</p> |
| <p>Bài 3: - GV đọc một lần đoạn văn. - GV hướng dẫn HS viết từ ngữ khó. - GV đọc, hướng dẫn viết bài vào vở. - GV thu vở, chấm điểm, nhận xét.</p> | <p>- HS nghe. - 2- 3 HS đọc. Cả lớp theo dõi SGK. - HS viết những từ ngữ dễ viết sai ra nháp. - HS viết vở.</p> |
| <p>4. Củng cố (3') - GV cho HS tìm thêm một số câu hỏi theo mẫu câu Ai làm gì? - GV nhận xét tiết học.</p> | <p>- HS nêu.</p> |
| <p>5. Dặn dò (2') - Về nhà ôn lại bài và chuẩn bị tiết sau.</p> | <p>- HS nghe.</p> |

Toán

Tiết 43: Đề- ca- mét. héc- tô- mét

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Biết tên gọi, kí hiệu của đề – ca- mét, héc- tô- mét.
- Biết quan hệ giữa héc- tô - mét và đề – ca- mét.

2. Kỹ năng:

- Biết đổi từ đề- ca- mét, héc- tô- mét ra mét.

3. Thái độ:

- Yêu thích môn học, hăng hái phát biểu xây dựng bài.

II Đồ dùng:

- Bảng phụ.

III. Các hoạt động dạy học:

| <u>Hoạt động của thầy</u> | <u>Hoạt động của trò</u> |
|--|---|
| <p>1-Ôn định (2')</p> <p>2-Kiểm tra (3')</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vẽ hình tam giác có một góc vuông? - Vẽ hình tứ giác có một góc vuông? - Vẽ hình tứ giác có một góc vuông? - GV nhận xét, cho điểm. <p>3. Bài mới (30')</p> <p><i>a. Giới thiệu bài:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Giờ học hôm nay cô giới thiệu với các con 2 đơn vị đo độ dài: đề – ca- mét, héc- tô- mét. <p><i>b. Ôn lại các đơn vị đo độ dài đã học:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Các em đã học những đơn vị đo độ dài nào? <p><i>c. Giới thiệu 2 đơn vị đo độ dài đề- ca- mét, héc- tô- mét.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề - ca- mét là đơn vị đo độ dài, kí hiệu là : dam - Độ dài của 1dam bằng độ dài 10m - Héc-tô-mét là đơn vị đo độ dài.kí hiệu là:hm - Độ dài của 1hm bằng độ dài của 100m và bằng độ dài của 10dam. <p><i>d. Hướng dẫn HS làm bài tập.</i></p> <p>* Bài 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài tập yêu cầu gì? | <ul style="list-style-type: none"> - Hát - 1 HS lên bảng vẽ, cả lớp vẽ ra nháp. - HS nghe. - HS nêu: mm, cm, dm, m, km. - HS đọc - HS nghe- Đọc: dam. - HS đọc: 1 dam = 10m - HS nghe- Đọc: hm - HS đọc: 1hm = 100m 1hm = 10dam. |

| | |
|---|---|
| <p>- GV hướng dẫn HS làm vào vở.</p> <p>- Nhận xét, cho điểm.</p> <p>* Bài 2: + GV hướng dẫn: 1dam bằng bao nhiêu m? - 4dam gấp mấy lần 1dam? - Muốn biết 4dam dài bằng bao nhiêu mét ta lấy $10m \times 4 = 40m$.</p> <p>- Chấm bài, nhận xét.</p> <p>* Bài 3: - Bài tập yêu cầu gì?</p> <p>+ Lưu ý: Nhớ viết tên đơn vị đo sau kết quả tính. - Chấm bài, nhận xét.</p> <p>4 Củng cố (3') - Đọc bảng đơn vị đo độ dài? - GV nhận xét tiết học.</p> <p>5 Dặn dò (2') - Ôn lại bảng đơn vị đo độ dài.</p> | <p>- Điền số vào chỗ chấm. - HS làm vào vở, 2 HS lên bảng làm. - Cả lớp nhận xét.</p> <p>$1hm = 100m$ $1m = 10dm$ $1dam = 10m$ $1m = 100cm$ $1hm = 10dam$ $1m = 1000mm$</p> <p>- 1dam = 10 m</p> <p>- 4dam gấp 4 lần 1dam.</p> <p>- Làm phiếu học tập.</p> <p>$7dam = 70m$ $7hm = 700m$ $9dam = 70m$ $9hm = 900m$</p> <p>- Tính theo mẫu. - 1 HS đọc mẫu.</p> <p>- Làm vở. $25dam + 50dam = 75dam$ $8hm + 12hm = 20hm$ $45dam - 16dam = 29dam$ $67hm - 25hm = 42hm$</p> <p>- HS đọc. - HS nghe.</p> |
|---|---|

Đạo đức

Tiết 9: chia sẻ vui buồn cùng bạn

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Biết được bạn bè cần phải chia sẻ với nhau khi có chuyện vui, buồn.
- Nêu được một vài việc làm cụ thể chia sẻ vui buồn cùng bạn.

2. Kỹ năng:

- Biết chia sẻ vui buồn cùng bạn trong cuộc sống hằng ngày.

3. Thái độ:

- Yêu thích môn học, hăng hái phát biểu xây dựng bài.

II Đồ dùng:

- Tranh.

III. Các hoạt động dạy học:

| <u>Hoạt động của thầy</u> | <u>Hoạt động của trò</u> |
|---|---|
| <p>1-Ôn định:</p> <p>2-Kiểm tra:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ em có quyền như thế nào trong việc được quan tâm chăm sóc? - GV nhận xét. <p>3. Bài mới:</p> <p><i>a. Giới thiệu bài:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay cô hướng dẫn các con học bài Chia sẻ vui buồn cùng bạn. <p><i>b. Hoạt động 1: Thảo luận phân tích tình huống.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu hs quan sát tranh trong tình huống và nêu nội dung tranh - Gv giới thiệu tình huống. - GV nhận xét kết luận: Khi bạn có chuyện buồn, em cần động viên, an ủi bạn hoặc giúp đỡ bạn bằng những việc làm phù hợp với khả năng để bạn có thêm sức mạnh vượt qua khó khăn. <p><i>c Hoạt động 2: Đóng vai.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gv chia nhóm yêu cầu các nhóm xây dựng kịch bản và đóng vai một trong các tình huống . - GV kết luận: Khi bạn có chuyện vui, cần chúc mừng, chung vui với bạn. - Khi bạn có chuyện buồn, cần an ủi, động viên và giúp bạn bằng những việc làm phù hợp với khả năng. <p><i>d Hoạt động 3: Bày tỏ thái độ.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gv lần lượt đọc từng ý kiến. - Gvkl: Các ý kiến a, c, d, đ, e là đúng, ý kiến b là sai. | <ul style="list-style-type: none"> - Hát - Trẻ em có quyền được sống với gia đình, có quyền được cha mẹ quan tâm chăm sóc, trẻ em không nơi nương tựa có quyền được nhà nước và mọi người hỗ trợ và giúp đỡ. - HS nghe. - Hs quan sát và cho biết nội dung tranh. - Hs thảo luận nhóm đôi về các cách cư xử trong tình huống và phân tích kết quả của mỗi cách ứng xử. - Hs thảo luận nhóm xây dựng kịch bản và đóng vai mỗi nhóm một tình huống. - Các nhóm lên đóng vai. - Hs cả lớp theo dõi nhận xét. - Hs suy nghĩ bày tỏ thái độ: ý kiến a, c, d, đ, e -> thẻ đỏ. |

| | |
|---|---|
| <p>4. Củng cố:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hãy nêu một vài việc làm cụ thể chia sẻ vui buồn cùng bạn. - GV nhận xét tiết học. <p>5. Dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn thực hành: Quan tâm chia sẻ với bạn bè trong lớp, trong trường và ở nhà. Suru tầm truyện, tấm gương...về tình bạn. | <ul style="list-style-type: none"> - ý kiến b -> thẻ xanh. - Hs thảo luận nhóm đôi nêu lí do vì sao tán thành và không tán thành. - HS nêu. - HS nghe. |
|---|---|

Thủ công

Tiết 9: Ôn tập chủ đề phối hợp gấp, cắt, dán hình

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Ôn tập, củng cố được kiến thức, kĩ năng phối hợp gấp, cắt, dán để làm đồ chơi.

2. Kỹ năng:

- Làm được ít nhất hai đồ chơi đã học.

3. Thái độ:

- Yêu thích môn học, hăng hái phát biểu xây dựng bài.

II Đồ dùng:

- Kéo, hồ dán, giấy màu.

III. Các hoạt động dạy học:

| <u>Hoạt động của thầy</u> | <u>Hoạt động của trò</u> |
|--|---|
| <p>1-Ổn định:</p> <p>2-Kiểm tra:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hãy nêu các bước gấp, cắt, dán ngôi sao? <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét. <p>3. Bài mới:</p> <p><i>a. Giới thiệu bài:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Giờ học hôm nay cô hướng dẫn các con ôn tập chủ đề phối hợp gấp, cắt, dán hình. <p><i>b. Hướng dẫn HS ôn tập.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong 8 tuần các con đã được học gấp, cắt, dán những sản phẩm nào? | <ul style="list-style-type: none"> - Hát - HS nêu: Bước 1: Gấp giấy để cắt ngôi sao vàng năm cánh. Bước 2: Cắt ngôi sao vàng năm cánh. Bước 3: Dán ngôi sao vàng năm cánh vào tờ giấy màu đỏ để được lá cờ đỏ sao vàng. - HS nghe. - HS nêu: - Gấp tàu thủy hai ống khói. |

| | |
|--|---|
| <p>- Hãy nêu các bước gấp tàu thủy hai ống khói.</p> <p>- Hãy nêu các bước gấp con ếch.</p> <p><i>d. GV hướng dẫn HS thực hành gấp tàu thủy hai ống khói và gấp con ếch.</i></p> <p>- GV theo dõi hướng dẫn HS còn lúng túng.</p> <p>- GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm.</p> <p>- GV nhận xét, đánh giá.</p> <p>4 Củng cố:</p> <p>- Hãy nêu lại các bước gấp tàu thủy hai ống khói.</p> <p>- GV nhận xét tiết học.</p> <p>5 Dặn dò:</p> <p>- Ôn lại bài và chuẩn bị tiết 10.</p> | <p>- Gấp con ếch.</p> <p>- Gấp, cắt, dán ngôi sao năm cánh và lá cờ đỏ sao vàng.</p> <p>- Gấp, cắt, dán bông hoa.</p> <p>- HS nêu: Bước 1: Gấp, cắt tờ giấy hình vuông.</p> <p>Bước 2: Gấp lấy điểm giữa và hai đường dấu gấp giữa hình vuông.</p> <p>Bước 3: Gấp thành tàu thủy hai ống khói.</p> <p>Bước 1: Gấp, cắt tờ giấy hình vuông.</p> <p>Bước 2: Gấp tạo hai chân trước con ếch.</p> <p>Bước 3: Gấp tạo hai chân sau và thân con ếch.</p> <p>- HS thực hành gấp.</p> <p>- HS trưng bày sản phẩm của mình.</p> <p>- Cả lớp nhận xét, đánh giá.</p> <p>- HS nêu.</p> <p>- HS nghe.</p> |
|--|---|

Thể dục

Tiết 17: động tác vươn thở và tay của bài thể dục phát triển chung

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Bước đầu biết cách thực hiện động tác vươn thở và tay của bài thể dục phát triển chung.

2. Kỹ năng:

- Biết cách chơi trò chơi và tham gia chơi được.

3. Thái độ:

- Giúp HS yêu thích môn học.

II Địa điểm, phương tiện:

- Còi, sân bãi.

III. Nội dung và phương pháp lên lớp:

| Nội dung | TG | SL | Phương pháp tổ chức |
|---|-----------|--|---|
| <p>1. Phần mở đầu.</p> <p>- GV nhận lớp, phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học.</p> <p>- GV cho HS khởi động và chơi trò chơi “<i>Đứng ngồi theo lệnh</i>”.</p> | 5' | | <p>- Lớp trưởng tập hợp, báo cáo, HS chú ý nghe GV phổ biến.</p> <p>- HS chạy chậm theo 1 hàng dọc quanh sân tập, khởi động kỹ các khớp và tham gia trò chơi.</p> |
| <p>2-Phần cơ bản.</p> <p>- <i>Học động tác vươn thở và động tác tay của bài thể dục phát triển chung</i></p> <p>+ <i>Động tác vươn thở</i>: Tập 3-4 lần, mỗi lần 2x8 nhịp.</p> <p>GV nêu tên động tác, sau đó vừa làm mẫu, vừa phân tích động tác và cho HS tập theo. Lần đầu thực hiện chậm từng nhịp, sau đó nhanh dần.</p> <p>Cho 2-3 em thực hiện tốt lên làm mẫu, GV nhận xét, biểu dương.</p> <p>+ <i>Động tác tay</i>: Tập 3-4 lần, mỗi lần 2x8 nhịp. GV nêu tên động tác sau đó vừa làm mẫu, vừa giải thích động tác. Nhịp hô trung bình, giọng đanh gọn.</p> <p>- <i>Chơi trò chơi “Chim về tổ”</i>.</p> <p>GV nhắc lại tên trò chơi và cách chơi, sau đó cho lớp chơi đồng loạt.</p> | 15' | <p>3-4 lần</p> <p>3- 4 lần</p> <p>3- 4 lần</p> | <p>- HS triển khai đội hình tập luyện bài TD phát triển chung theo 3-4 hàng ngang, chú ý quan sát động tác mẫu và tập theo nhịp hô của GV.</p> <p>- HS tham gia trò chơi 1 cách tích cực.</p> |

| | | | |
|--|----|--|--|
| Sau 1 số lần thì đổi vị trí người chơi. 3-Phần kết thúc - Cho HS đi thường theo nhịp và hát. - GV cùng HS hệ thống bài. - GV nhận xét, giao bài tập về nhà. | 5' | | - HS đi theo nhịp và hát. - HS chú ý lắng nghe. |
|--|----|--|--|

Luyện từ và câu
Tiết 9: Ôn tập và kiểm tra giữa học kì I (tiết 5)

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Đọc đúng rành mạch đoạn văn, bài văn đã học (tốc độ đọc khoảng 55 tiếng/phút).

- Lựa chọn được từ ngữ thích hợp bổ sung ý nghĩa cho từ ngữ chỉ sự vật.

2. Kỹ năng:

- Trả lời các được 1 câu hỏi về nội dung đoạn, bài vừa đọc.

- Đặt được 2- 3 câu theo mẫu Ai làm gì?

3. Thái độ:

- Yêu thích môn học, hăng hái phát biểu xây dựng bài.

II Đồ dùng:

- Phiếu ghi tên bài tập đọc.

III. Các hoạt động dạy học:

| <u>Hoạt động của thầy</u> | <u>Hoạt động của trò</u> |
|---|---------------------------|
| 1-Ổn định (2') | |
| 2-Kiểm tra (3') | - Hát |
| - GV cho HS nêu tên các bài tập đọc đã được học trong 8 tuần. | - HS nêu. |
| 3. Bài mới (30') | |
| <i>a. Giới thiệu bài:</i> | |
| - Giờ học hôm nay cô hướng dẫn các con ôn tập giữa học kì I. | - HS nghe. |
| <i>b. Kiểm tra luyện đọc:</i> | |
| - GV cho từng HS lên bốc thăm chọn bài tập đọc. | - HS đọc và nêu nội dung. |
| - GV cho HS nêu nội dung đoạn vừa đọc. | |
| - GV nhận xét, cho điểm. | |
| <i>c. Hướng dẫn HS làm bài tập.</i> | |
| Bài 2: | |

| | |
|---|---|
| <p>- GV cho HS đọc đề bài. - GV cho HS trao đổi theo cặp, làm bài vào vở. - GV nhận xét, cho điểm.</p> <p>Bài 3: - GV cho HS đọc đề bài. - GV hướng dẫn HS đặt câu theo đúng mẫu câu Ai làm gì? - GV nhận xét. VD: Mẹ dẫn tôi đến trường./ Đàn cò đang bay lượn trên cánh đồng.</p> <p>4. Củng cố (3') - GV cho HS tìm thêm một số câu theo mẫu câu Ai làm gì? - GV nhận xét tiết học.</p> <p>5. Dặn dò (2') - Về nhà ôn lại bài và chuẩn bị tiết sau.</p> | <p>- HS đọc. - HS trao đổi theo cặp rồi làm bài vào vở. - HS đọc bài làm. - Cả lớp nhận xét. Chọn từ xinh xắn, vì hoa cỏ may giản dị, không lộng lẫy. - Chọn từ tinh xảo, vì tinh xảo là khéo léo, còn tinh khôn là khôn ngoan. - Hoa cỏ may mảnh, xinh xắn nên là một công trình đẹp đẽ, tinh tế, không thể là công trình đẹp đẽ, to lớn.</p> <p>- 2- 3 HS đọc. - HS đặt câu vào vở. 3 HS lên bảng làm.</p> <p>- Cả lớp nhận xét.</p> <p>- HS nêu. - HS nghe.</p> |
|---|---|

Toán

Tiết 44: Bảng đơn vị đo độ dài

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Bước đầu thuộc bảng đơn vị đo độ dài theo thứ tự từ nhỏ đến lớn và ngược lại.

2. Kỹ năng:

- Biết mối quan hệ giữa các đơn vị đo thông dụng (km và m, m và mm).

- Biết làm các phép tính với các số đo độ dài.

3. Thái độ:

- Yêu thích môn học, hăng hái phát biểu xây dựng bài.

II Đồ dùng:

- Bảng phụ.

III. Các hoạt động dạy học:

| <u>Hoạt động của thầy</u> | <u>Hoạt động của trò</u> |
|---|---|
| <p>1-Ổn định (2')</p> <p>2-Kiểm tra (3')</p> <p>1hm =dam 1dam =m 1hm =m</p> <p>- Nhận xét, cho điểm.</p> <p>3. Bài mới (30')</p> <p>a. Giới thiệu bài:</p> <p>- Hôm nay cô hướng dẫn các con học thuộc bảng đơn vị đo độ dài theo thứ tự từ nhỏ đến lớn và ngược lại.</p> <p>b. Giới thiệu bảng đơn vị đo độ dài.</p> <p>- Vẽ bảng đơn vị đo độ dài như SGK(chưa điền thông tin).</p> <p>- Em hãy điền các đơn vị đo độ dài đã học?</p> <p>+ GV nêu: Trong các đơn vị đo độ dài thì mét được coi là đơn vị cơ bản.</p> <p>- Lớn hơn mét có những đơn vị đo nào?</p> <p>+ Ta viết những đơn vị này vào bên trái của cột mét.</p> <p>- đơn vị nào gấp mét 10 lần?</p> <p>+ GV ghi: 1dam = 10m</p> <p>- Đơn vị nào gấp mét 100 lần?</p> <p>- 1hm bằng bao nhiêu dam?</p> | <p>- Hát</p> <p>- 3 HS làm trên bảng.</p> <p>- HS khác nhận xét.</p> <p>1hm = 10 dam 1dam = 10 m 1hm = 100 m</p> <p>- HS nghe.</p> <p>- HS điền</p> <p>- Là : km, hm, dam.</p> <p>- Là : dam</p> <p>- HS đọc</p> <p>- Là hm</p> |

| | |
|--|---|
| <p>+ GV ghi: $1\text{hm} = 10\text{dam} = 100\text{m}$. + Tương tự với các đơn vị còn lại. c Hướng dẫn HS làm bài tập. * Bài 1: - GV cho HS đọc đề bài. - GV hướng dẫn HS làm bài vào vở, 2 HS lên bảng làm. - GV nhận xét, cho điểm.</p> <p>Bài 2: Hướng dẫn tương tự bài tập 1.</p> <p>* Bài 3: - Muốn tính $32\text{dam} \times 3$ ta làm thế nào? - GV cho 2 HS lên bảng thi làm, cả lớp theo dõi, nhận xét. - GV nhận xét.</p> <p>4 Củng cố (3') - Đọc bảng đơn vị đo độ dài? - GV nhận xét tiết học.</p> <p>5 Dặn dò (2') - Ôn lại bài và chuẩn bị bài sau: Luyện tập.</p> | <p>- $1\text{hm} = 10\text{dam}$ - HS đọc - HS đọc bảng đơn vị đo độ dài.</p> <p>- HS đọc. - HS tự làm bài- 2 HS làm trên bảng - Đổi vở- Kiểm tra. - Cả lớp nhận xét.</p> <p>$1\text{km} = 10\text{hm}$ $1\text{m} = 10\text{dm}$ $1\text{km} = 1000\text{m}$ $1\text{m} = 100\text{cm}$ $1\text{hm} = 10\text{dam}$ $1\text{m} = 1000\text{mm}$</p> <p>$8\text{hm} = 800\text{m}$ $8\text{m} = 80\text{dm}$ $9\text{hm} = 900\text{m}$ $1\text{m} = 100\text{cm}$ $7\text{dam} = 70\text{m}$ $8\text{cm} = 80\text{mm}$</p> <p>- Ta lấy 32×3 được 96 rồi viết tên đơn vị vào. $25\text{m} \times 2 = 50\text{m}$ $15\text{km} \times 4 = 60\text{km}$ $36\text{hm} : 3 = 12\text{hm}$ $70\text{km} : 7 = 10\text{km}$ $34\text{cm} \times 6 = 204\text{cm}$ $55\text{dm} : 5 = 11\text{dm}$</p> <p>- HS nêu. - HS nghe.</p> |
|--|---|

Chính tả

Tiết 18: Ôn tập và kiểm tra giữa học kì I (tiết 6)

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Đọc đúng rành mạch đoạn văn, bài văn đã học (tốc độ đọc khoảng 55 tiếng/ phút).

2. Kỹ năng:

- Trả lời các được 1 câu hỏi về nội dung đoạn, bài vừa đọc.
- Chọn đúng các từ ngữ thích hợp bổ sung ý nghĩa cho từ ngữ chỉ sự vật.
- Đặt đúng dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong câu.

3. Thái độ: - Yêu thích môn học, hăng hái phát biểu xây dựng bài.

II Đồ dùng:- Phiếu ghi tên bài tập đọc.

III. Các hoạt động dạy - học:

| <u>Hoạt động của thầy</u> | <u>Hoạt động của trò</u> |
|--|--|
| <p>1-Ôn định (2/):</p> | |
| <p>2-Kiểm tra (3/):</p> | <p>- Hát</p> |
| <p>- GV cho HS nêu tên các bài tập đọc đã được học.</p> | |
| <p>- GV nhận xét, cho điểm.</p> | <p>- HS nêu.</p> |
| <p>3. Bài mới (30/):</p> | |
| <p><i>a. Giới thiệu bài:</i></p> | |
| <p>- Giờ học hôm nay cô hướng dẫn các con ôn tập giữa học kì I.</p> | |
| <p><i>b.Kiểm tra luyện đọc</i></p> | |
| <p>- GV cho từng HS lên bốc thăm chọn bài tập đọc.</p> | <p>- HS nghe.</p> |
| <p>- GV cho HS nêu nội dung đoạn vừa đọc.</p> | |
| <p>- GV nhận xét, cho điểm.</p> | <p>- HS đọc đoạn hoặc cả bài.</p> |
| <p><i>c. Hướng dẫn HS làm bài tập.</i></p> | |
| <p>Bài 2:</p> | |
| <p>- GV cho HS đọc đề bài.</p> | <p>- Trả lời câu hỏi về đoạn vừa đọc.</p> |
| <p>- GV cho HS đọc thầm đoạn văn rồi chọn từ ngữ thích hợp để điền vào vở.</p> | |
| <p>- GV nhận xét, cho điểm.</p> | <p>- HS đọc.</p> |
| | <p>- HS làm bài vào vở, HS lần lượt lên bảng điền.</p> |
| | <p>- Cả lớp nhận xét.</p> |
| | <p>Xuân về, ... một màu xanh non. Trăm</p> |
| | <p>hoa.....chị hoa huệ trắng tinh, chị hoa</p> |
| | <p>cúc vàng tươi, chị hoa hồng đỏ thắm,</p> |
| | <p>bên cạnh cô em vi - ô- lét tím nhạt, mảnh</p> |
| | <p>mai.</p> |
| | <p>Tất cả đã tạo nên một vườn xuân rực rỡ.</p> |
| | <p>- HS đọc đề bài.</p> |
| <p>Bài 3:</p> | <p>- HS làm bài vào vở, 3 HS lên bảng làm.</p> |
| <p>- GV cho HS đọc đề bài.</p> | <p>- Cả lớp nhận xét.</p> |
| <p>- GV hướng dẫn HS làm vào vở.</p> | <p>c/ Đứng 8 giờ, trong tiếng Quốc ca hùng</p> |
| <p>- GV nhận xét.</p> | <p>tráng, lá cờ đỏ sao vàng được kéo lên</p> |
| <p>a/ Hằng năm, cứ vào đầu tháng 9, các</p> | <p>ngọn cột cờ.</p> |
| <p>trường lại khai giảng năm học mới.</p> | |
| <p>b/ Sau ba tháng hè tạm xa trường, chúng</p> | |
| <p>em lại náo nức tới trường gặp thầy, gặp</p> | |
| <p>bạn.</p> | |
| <p>4. Củng cố (3/):</p> | |
| <p>- GV cho HS nêu lại nội dung bài 3.</p> | |
| <p>- GV nhận xét tiết học.</p> | |
| <p>5. Dặn dò (2/):</p> | |
| <p>- Về nhà ôn lại bài và chuẩn bị tiết 7.</p> | <p>- HS nêu.</p> |

| | |
|--|------------|
| | - HS nghe. |
|--|------------|

Tập viết
Tiết 9: Kiểm tra đọc

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- HS đọc đúng, rành mạch đoạn văn, bài văn đã học (tốc độ đọc khoảng 55 tiếng/ 1 phút).

2. Kỹ năng:

- Trả lời được 1 câu hỏi về nội dung đoạn, bài.

3. Thái độ: - Giúp HS yêu thích môn học.

II Đồ dùng:- Phiếu ghi tên bài tập đọc.

Các hoạt động dạy – học:

| <u>Hoạt động của thầy</u> | <u>Hoạt động của trò</u> |
|---|---|
| 1-Ôn định (2') | |
| 2-Kiểm tra (3') | - Hát |
| - Hãy nêu tên các bài tập đọc đã được học trong 8 tuần qua. | - HS nêu. |
| 3. Bài mới (30') | |
| <i>a. Giới thiệu bài:</i> | |
| - GV giới thiệu MĐ, YC của tiết học. | |
| <i>b. GV kiểm tra đọc.</i> | |
| - GV để phiếu ra bàn. | - HS nghe. |
| | - Từng HS lên bốc thăm chọn bài tập đọc. |
| - GV đặt 1 câu hỏi về đoạn hoặc bài HS vừa đọc. | - Về chỗ xem lại bài bài khoảng 2 phút. |
| - GV nhận xét, cho điểm. | - Đọc một đoạn hoặc cả bài theo chỉ định trong phiếu. |
| 4. Củng cố (3') - GV nhận xét chung về giờ kiểm tra. | - HS trả lời câu hỏi về đoạn hoặc bài vừa đọc. |
| 5. Dặn dò (2') | |
| - Về ôn bài và chuẩn bị tiết sau: Kiểm tra. | - HS nghe. |

Tự nhiên và xã hội
Tiết 17 : Ôn tập : Con người và sức khoẻ

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Khắc sâu kiến thức đã học về cơ quan hô hấp, tuần hoàn, bài tiết nước tiểu và thần kinh; cấu tạo ngoài, chức năng, giữ vệ sinh.

2. Kỹ năng:

- Biết không dùng các chất độc hại đối với sức khoẻ như thuốc lá, ma tuý, rượu.

3. Thái độ:

- Yêu thích môn học, hăng hái phát biểu xây dựng bài.

II Đồ dùng:

- Phân màu.

III. Các hoạt động dạy học:

| <u>Hoạt động của thầy</u> | <u>Hoạt động của trò</u> |
|--|--|
| 1-Ổn định (2/): | |
| 2-Kiểm tra (3/): | - Hát |
| - Hãy nêu một số việc cần làm để giữ gìn, bảo vệ cơ quan thần kinh. | |
| - GV nhận xét, cho điểm. | - HS nêu. |
| 3. Bài mới (30/): | |
| <i>a. Giới thiệu bài:</i> | |
| - Giờ học hôm nay cô hướng dẫn các con ôn tập. | |
| <i>b. Hướng dẫn HS chơi trò chơi : Ai nhanh ai đúng.</i> | - HS nghe. |
| + Bước 1 : Tổ chức | |
| - GV chia lớp thành 4 nhóm. | |
| - Cử 3 đến 5 HS làm giám khảo. | |
| + Bước 2 : Phổ biến cách chơi và luật chơi | |
| - HS nghe câu hỏi. Đội nào có câu trả lời sẽ lắc chuông. | |
| - Đội nào lắc chuông trước được trả lời trước. Các đội khác lần lượt trả lời theo thứ tự lắc chuông. | |
| + Bước 3 : Chuẩn bị: | |
| - GV hướng dẫn các em ở ban giám khảo cách chấm điểm, đánh giá, ghi chép. | |
| + Bước 4 : Tiến hành | - Các đội hội ý trước khi vào cuộc chơi. |
| - GV lần lượt đọc các câu hỏi và điều khiển cuộc chơi. | |
| - Không chế thời gian cho mỗi câu hỏi. | - HS chơi trò chơi. |
| + Bước 5 : Đánh giá tổng kết | |
| Ban giám khảo hội ý thống nhất điểm và tuyên bố với các đội. | |
| | - Nhóm trưởng điều khiển nhóm mình |

4. Củng cố (3'):

- Tại sao chúng ta không dùng các chất độc hại đối với sức khoẻ như thuốc lá, ma tuý, rượu.
- GV nhận xét tiết học.

5. Dặn dò (2'):

- Về nhà chuẩn bị tiết 18.

đóng vai.

- Từng nhóm lên đóng vai.
- Nhận xét nhóm bạn.

- HS nêu.
- HS nghe.

Toán
Tiết 45: Luyện tập

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Bước đầu biết đọc, viết số đo độ dài có hai tên đơn vị đo.

2. Kỹ năng:

- Biết cách đổi số đo độ dài có hai tên đơn vị đo thành số đo độ dài có một tên đơn vị đo (nhỏ hơn đơn vị kia).

3. Thái độ:

- Yêu thích môn học, hăng hái phát biểu xây dựng bài.

II Đồ dùng:

- Phân màu.

III. Các hoạt động dạy học:

| <u>Hoạt động của thầy</u> | <u>Hoạt động của trò</u> |
|---|--------------------------|
| 1. Ổn định (2'): | - Hát |
| 2. Kiểm tra (3'): | - HS đọc |
| - Đọc tên các đơn vị đo độ dài trong bảng đơn vị đo độ dài? | - Nhận xét |
| - Gv nhận xét, cho điểm. | |
| 3. Bài mới (30'): | |
| <i>a. Giới thiệu bài:</i> | - HS nghe |
| - GV nêu MĐ- YC của tiết học. | |
| <i>b. Hướng dẫn HS làm bài tập:</i> | |
| - Giới thiệu về số đo có hai đơn vị đo: | |
| - Vẽ đoạn thẳng AB dài 1m9cm. Gọi HS đo. | - HS thực hành đo |
| - Hướng dẫn cách đọc là: 1 mét 9 xăng- ti- mét. | - HS đọc |
| - Ghi bảng: 3m2dm. Gọi HS đọc? | - 3 mét 2 đề- xi- mét |
| - Muốn đổi 3m2dm thành dm ta thực hiện đổi: | |

| | |
|--|--|
| <p>- 3 m bằng bao nhiêu dm? + Vậy 3m2dm bằng 30dm cộng với 2dm bằng 32dm. + GV KL: Khi muốn đổi số đo có hai đơn vị thành số đo có một đơn vị ta đổi từng thành phần của số đo có hai đơn vị, sau đó cộng các thành phần đã đổi với nhau. Bài 2: - GV cho HS đọc đề bài. - Hướng dẫn : Thực hiện cộng, trừ, nhân, chia các số đo độ dài như với STN sau đó ghi thêm đơn vị đo vào kết quả. - Chấm bài, nhận xét. Bài 3: - Đọc yêu cầu bài tập 3? - GV hướng dẫn HS cách so sánh. - Chấm bài, nhận xét.</p> <p>4. Củng cố (3') * Trò chơi: Ai nhanh hơn $5\text{cm}2\text{mm} = \dots\text{mm}$ $6\text{km}4\text{hm} = \dots\text{hm}$ - GV nhận xét tiết học.</p> <p>5. Dặn dò (2') - Về ôn lại bài và chuẩn bị bài Thực hành đo độ dài.</p> | <p>- $3\text{m} = 30\text{dm}$ - $3\text{m}2\text{dm} = 32\text{dm}$ - $4\text{m}7\text{dm} = 47\text{dm}$ - $4\text{m}7\text{cm} = 407\text{cm}$ - $9\text{m}3\text{dm} = 93\text{dm}$</p> <p>+ 2 HS chữa bài + Làm phiếu HT</p> <p>- HS đọc đề bài. $8\text{dam} + 5\text{dam} = 13\text{dam}$ $57\text{hm} - 28\text{hm} = 29\text{hm}$ $12\text{km} \times 4 = 48\text{km}$ $27\text{mm} : 3 = 9\text{mm}$</p> <p>- HS đọc - Làm vở $6\text{m}3\text{cm} < 7\text{m}$ $6\text{m}3\text{cm} > 6\text{m}$ $5\text{m}6\text{cm} = 506\text{cm}$ $5\text{m}6\text{cm} < 560\text{cm}$</p> <p>- HS thi điền số nhanh, cả lớp nhận xét. - HS nghe</p> |
|--|--|

Tự nhiên và xã hội
Tiết 18 : Kiểm tra

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

+ HS làm bài về các kiến thức:

- Cơ quan hô hấp, cơ quan tuần hoàn, bài tiết nước tiểu và thần kinh: cấu tạo ngoài, chức năng, giữ vệ sinh.

2. Kỹ năng:

- Biết không dùng các chất độc hại đối với sức khỏe như thuốc lá, ma túy, rượu.

3. Thái độ:

- Yêu thích môn học, hăng say làm bài tập.

II. Đồ dùng:

- GV: Phấn màu, đề kiểm tra.
- HS: Giấy kiểm tra.

III. Các hoạt động dạy học:

| <u>Hoạt động của thầy</u> | <u>Hoạt động của trò</u> |
|---|---|
| <p>1. Ổn định (2'/):</p> <p>2. Kiểm tra (3'/):</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS nêu các nội dung đã học. - GV nhận xét. <p>3. Bài mới (30'/):</p> <p>a. Giới thiệu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu MĐ- YC của tiết học. <p>b. Hướng dẫn HS làm bài kiểm tra:</p> <p>Câu 1 : Để bảo vệ cơ quan hô hấp bạn nên làm gì và không nên làm gì ?</p> <p>Câu 2 : Cơ quan tuần hoàn có những bộ phận nào ?</p> <p>Câu 3 : Nguyên nhân gây ra bệnh thấp tim là gì ?</p> <p>Câu 4 : Nêu vai trò của não, tủy sống và các dây thần kinh.</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Hát - HS nêu - Nhận xét - HS nghe - HS chép đề bài và làm bài. <p>Câu 1 : 2,5 điểm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Để bảo vệ cơ quan hô hấp nên : Giữ ấm cơ thể, giữ vệ sinh mũi, họng, ăn uống đủ chất, luyện tập thể dục thường xuyên. - Để bảo vệ cơ quan hô hấp không nên : <p>Đề nhiễm lạnh</p> <p>Câu 2 : 2,5 điểm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan tuần hoàn có những bộ phận : tim và các mạch máu.... <p>Câu 3 : 2,5 điểm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguyên nhân gây ra bệnh thấp tim : Do bị viêm họng, viêm a-mi-đan kéo dài hoặc viêm khớp cấp không chữa trị kịp thời, dứt điểm. <p>Câu 4 : 2,5 điểm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vai trò của não và tủy sống : là trung ương thần kinh điều khiển mọi hoạt động của con người - Vai trò của dây thần kinh : Một số dây thần kinh dẫn luồng thần kinh nhận được từ các cơ quan của cơ thể về não hoặc tủy sống. Một số dây thần kinh khác lại dẫn luồng thần kinh từ não hoặc tủy sống đến các cơ quan. <ul style="list-style-type: none"> - HS nghe |
| <p>4. Củng cố (3'/):</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét tiết học. <p>5. Dặn dò (2'/):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Về ôn lại bài và chuẩn bị bài: Các thế hệ trong một gia đình. | |

Thể dục
**Tiết 18: ôn hai động tác vươn thở và tay
của bài thể dục phát triển chung**

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- HS ôn động tác vươn thở và tay của bài thể dục phát triển chung. Yêu cầu thực hiện tương đối đúng.

2. Kỹ năng:

- Biết cách chơi và tham gia chơi được.

3. Thái độ:

- Giúp HS yêu thích môn học.

II. Địa điểm, phương tiện:

- Sân bãi, còi

III. Nội dung và phương pháp lên lớp:

| <u>Nội dung</u> | <u>TG</u> | <u>SL</u> | <u>Phương pháp tổ chức</u> |
|---|------------------|------------------|---|
| <p>1. Phần mở đầu.</p> <p>- GV nhận lớp, phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học.</p> <p>- GV cho HS khởi động và chơi trò chơi “Chạy tiếp sức”.</p> | 5' | 1-2 lần | <p>- Lớp trưởng tập hợp, báo cáo, HS chú ý nghe GV phổ biến.</p> <p>- HS chạy chậm theo 1 hàng dọc quanh sân tập, khởi động kỹ các khớp và tham gia trò chơi.</p> |
| <p>2-Phần cơ bản.</p> <p>- Ôn động tác vươn thở và động tác tay của bài thể dục phát triển chung.</p> <p>GV cho lớp ôn tập từng động tác, sau đó tập liên hoàn cả 2 động tác.</p> <p>- Tập liên hoàn 2 động tác, mỗi động tác 2x8 nhịp. GV vừa làm mẫu, vừa hô. Hô liên tục hết động tác này tiếp đến động tác kia. Trước khi chuyển sang động tác tay, cần nêu tên động tác.</p> <p><i>Lưu ý 1 số sai thường mắc và cách sửa</i> (Thở không sâu hoặc chưa biết cách hít thở sâu; 2 tay duỗi không thẳng, tay cao tay thấp, lòng bàn tay không hướng vào nhau...)</p> <p>- Chơi trò chơi “Chim về tổ”.</p> <p>GV nhắc lại tên trò chơi và cách chơi, sau đó cho lớp chơi đồng loạt. Sau 1 số</p> | 30' | 4-5 lần | <p>- HS chú ý quan sát động tác mẫu và tập theo nhịp hô của GV.</p> <p>- HS luyện tập theo nhóm.</p> |

| | | | |
|--|----|---------|---|
| lần thì đổi vị trí người chơi. 3-Phần kết thúc: - Cho HS đi thường theo nhịp và hát. - GV cùng HS hệ thống bài. - GV nhận xét, giao bài tập về nhà. | 5' | 1-2 lần | - HS tham gia trò chơi 1 cách tích cực. - HS đi theo nhịp và hát. - HS chú ý lắng nghe. |
|--|----|---------|---|

Tập làm văn
Tiết 9 : Kiểm tra

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- HS nghe viết được bài chính tả Nhớ lại buổi đầu đi học.
- Viết được một đoạn văn ngắn từ 5- 7 câu kể lại buổi đầu em đi học.

2. Kỹ năng:

- HS viết đúng mẫu cỡ, chữ.
- Viết được một đoạn văn ngắn kể lại buổi đầu em đi học.

3. Thái độ:

- Yêu thích môn học, hăng say làm bài tập.

II. Đồ dùng:

- GV: Phấn màu, đề kiểm tra.
- HS: Giấy kiểm tra.

III. Các hoạt động dạy học:

| <u>Hoạt động của thầy</u> | <u>Hoạt động của trò</u> |
|--|--|
| 1. Ổn định (2') 2. Kiểm tra (3') - GV cho HS đọc lại bài tập đọc: Nhớ lại buổi đầu đi học. - GV nhận xét, cho điểm. 3. Bài mới (30') a. Giới thiệu bài: - GV nêu MĐ- YC của tiết học. b. Hướng dẫn HS làm bài kiểm tra: Phần 1 (4 điểm):GV hướng dẫn HS nghe viết bài chính tả Nhớ lại buổi đầu đi học. | - Hát - HS đọc - Nhận xét - HS nghe - HS nghe – viết bài chính tả: Nhớ lại |

| | |
|---|--|
| Phần 2 (6 điểm): GV cho HS làm bài tập làm văn sau: Hãy viết một đoạn văn ngắn từ 5 đến 7 câu kể lại buổi đầu em đi học 4. Củng cố (3') : - GV nhận xét tiết học. 5. Dặn dò (2') : - Về chuẩn bị bài tuần 10. | buổi đầu đi học. - HS làm bài vào giấy kiểm tra. - HS nghe |
|---|--|

Sinh hoạt lớp
Nhận xét lớp tuần 9

I Mục tiêu:

- HS nắm bắt được các ưu, khuyết điểm thi đua của lớp trong tuần 9, từ đó phát huy những mặt mạnh đã đạt được và khắc phục những điểm yếu của lớp trong tuần.

II Đồ dùng:

- Phần màu.

III Các hoạt động dạy và học.

1 Ôn định tổ chức (2').

2 Lớp trưởng điều khiển (20').

- Từng tổ trưởng lên đọc điểm thi đua của từng thành viên trong tổ của mình.

- Lớp nhận xét, bổ sung.

- Lớp trưởng nêu những ưu điểm: có nhiều bạn đã hăng hái phát biểu xây dựng bài như bạn Tú, Linh, Tuyết, Hiền, Hiếu.... Khuyết điểm : còn một số bạn không mặc đồng phục, không làm bài như : Quân, Nam, Thu...

- Lớp bầu tổ và cá nhân xuất sắc trong tuần 9.

3 Giáo viên chủ nhiệm (10').

- Khen ngợi những thành tích của lớp đã đạt được trong tuần 9.

- Tuyên dương những em có thành tích cao trong học tập như : Hiền, Linh, Hiếu, Tuyết... Và tổ 3 đã có thành tích cao trong tuần.

- Tuần qua còn một số em đi học muộn và không mặc đồng phục tuần sau cần cố gắng.

- Các em thi đua học tập tốt đạt nhiều hoa điểm tốt chào mừng ngày 20- 11.

4 Dặn dò (3'):

- Về ôn bài và chuẩn bị bài tuần 10.

Tiết 1: Luyện Mĩ thuật
Vẽ trang trí - vẽ màu vào hình có sẵn

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Hiểu thêm về cách sử dụng màu.
- Hoàn thành bài tập buổi sáng.

2. Kỹ năng:
- Biết cách vẽ màu vào hình có sẵn.

3. Thái độ:
- Giúp HS yêu thích môn học.

II Đồ dùng:

- Tranh.

Các hoạt động dạy – học:

| <u>Hoạt động của thầy</u> | <u>Hoạt động của trò</u> |
|--|---|
| <p>1-Ổn định:</p> <p>2-Kiểm tra: Kiểm tra đồ dùng học tập.</p> <p>3- Hướng dẫn làm bài tập: <u>Hoạt động 1:</u> Quan sát - nhận xét. -GV giới thiệu hình ảnh các ngày lễ hội để HS thấy được quang cảnh không khí vui tươi. +Trong tranh có những hình ảnh nào ? +Lễ hội được diễn ra ở đâu ? +Tranh có những màu nào? +Kể lại ngày hội ở quê em ? -Giới thiệu tranh Múa rồng. +Cảnh múa rồng có thể diễn ra ban ngày hoặc ban đêm. +Màu sắc cảnh vật ban ngày, ban đêm khác nhau : <u>Hoạt động 2:</u> Hướng dẫn HS cách vẽ màu -GV hướng dẫn thêm cho HS cách vẽ màu. +Tìm màu vẽ hình con rồng, người, cây. +Tìm màu nền. +Các màu vẽ đặt cạnh nhau cần đọc lựa chọn hài hoà +Vẽ màu cần có đậm, nhạt <u>Hoạt động 3 :</u> Thực hành -GV quan sát HS làm bài. -Khuyến khích HS sử dụng màu theo cách cảm nhận riêng. <u>Hoạt động 4 :</u> Đánh giá - nhận xét -Gợi ý HS nhận xét và chọn ra những bài vẽ đẹp . -GV bổ sung và xếp loại các bài vẽ.</p> | <p>+HS quan sát trả lời.</p> <p>- Các bạn HS vui chơi.</p> <p>-Đỏ, vàng, xanh</p> <p>-HS kể lại ngày hội quê mình.</p> <p>-HS làm bài vào vở thực hành.</p> <p>-HS tìm ra bài vẽ đẹp.</p> <p>- HS nghe.</p> |

| | |
|--|--|
| <p>4. Củng cố, nhận xét: - GV nhận xét tiết học.</p> <p>5. Dặn dò: - Chuẩn bị bài tuần 10: Thường thức mỹ thuật. Xem tranh tĩnh vật.</p> | |
|--|--|

**Tiết 2: Hướng dẫn học
Luyện tập tổng hợp**

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Bước đầu biết đọc, viết số đo độ dài có hai tên đơn vị đo.
- Kể về tình cảm của bố mẹ hoặc người thân của em đối với em.
- Hoàn thành bài tập buổi sáng.

2. Kỹ năng:

- Biết cách đổi số đo độ dài có hai tên đơn vị đo thành số đo độ dài có một tên đơn vị đo.
- Viết được một đoạn văn ngắn (từ 5- 7 câu) kể về tình cảm của bố mẹ hoặc người thân của em đối với em.

3. Thái độ:

- Yêu thích môn học, hăng hái phát biểu xây dựng bài.

II Đồ dùng:

- Phân màu.

III. Các hoạt động dạy học:

| <u>Hoạt động của thầy</u> | <u>Hoạt động của trò</u> |
|---|--|
| <p>1-Ổn định:</p> <p>2-Kiểm tra: - GV cho HS nêu tên những đơn vị đo độ dài đã được học. - GV nhận xét, cho điểm.</p> <p>3. Hướng dẫn HS làm bài tập. <i>a. Hướng dẫn HS làm bài tập Toán.</i> * Bài 1: - Bài tập yêu cầu gì? - GV cho HS làm vào vở rồi 3 HS lên bảng làm. - Chấm bài, nhận xét.</p> <p>* Bài 2:</p> | <p>- Hát.</p> <p>- 2-3 HS nêu.</p> <p>- Viết số thích hợp vào chỗ chấm: - HS làm bài vào vở, 3 HS lên bảng. - Cả lớp nhận xét.</p> <p style="text-align: right;">$9m3cm = 907cm$ $4m7cm = 407cm$ $9m3dm = 93dm$</p> |

| | |
|---|---|
| <p>- GV cho HS đọc đề? - GV cho HS thảo luận theo nhóm đôi rồi nêu miệng. - GV nhận xét.</p> <p><i>b.Hướng dẫn HS làm bài tập Tập làm văn.</i> Bài 1: GV cho HS đọc đề bài.</p> <p>- GV hướng dẫn HS kể. - GV cho 1 HS kể mẫu. - GV cho HS kể theo nhóm đôi .</p> <p>- GV nhận xét. Bài 2: - GV hướng dẫn HS viết những điều vừa kể trong bài 1 vào vở. - GV nhắc HS chú ý kể giản dị, chân thật. - GV chấm điểm, nhận xét.</p> <p>4-Củng cố: - GV cho HS nêu lại bảng chia 7. - GV nhận xét tiết học.</p> <p>5. Dặn dò: - Về nhà chuẩn bị bài tuần 10.</p> | <p>- HS đọc. - HS thảo luận rồi nêu: $5m6cm = 506cm$ $5m6cm < 560cm$ $5m6cm > 5m$ $5m6cm < 6m$</p> <p>- Cả lớp nhận xét.</p> <p>- HS đọc: - Viết được một đoạn văn ngắn (từ 5- 7 câu) kể về tình cảm của bố mẹ hoặc người thân của em đối với em.</p> <p>- HS nghe. - 1 HS khá kể mẫu. - HS kể theo nhóm. - Đại diện một số nhóm kể trước lớp.</p> <p>+ Viết những điều em vừa kể thành một đoạn văn ngắn (từ 5 đến 7 câu). - HS viết bài. - 5, 7 em đọc bài viết. - Nhận xét, bình chọn người viết tốt.</p> <p>-HS nêu. - HS nghe.</p> |
|---|---|

Tiết 3: Sinh hoạt lớp
Nhận xét lớp tuần 9

I Mục tiêu:

- HS nắm bắt được các ưu, khuyết điểm thi đua của lớp trong tuần 9, từ đó phát huy những mặt mạnh đã đạt được và khắc phục những điểm yếu của lớp trong tuần.

II Đồ dùng:

- Phần màu.

III Các hoạt động dạy và học.

1 Ổn định tổ chức.

2 Lớp trưởng điều khiển.

- Từng tổ trưởng lên đọc điểm thi đua của từng thành viên trong tổ của mình.
- Lớp nhận xét, bổ sung.
- Lớp trưởng nêu những ưu điểm: có nhiều bạn đã hăng hái phát biểu xây dựng bài như bạn Tuấn, Khánh Linh, Vy, Nga, Mai Linh, Huy. Khuyết điểm : còn nhiều bạn đi muộn, không mặc đồng phục, không làm bài như : Bản, Đạt, Thanh, Huyền.
- Lớp bầu tổ và cá nhân xuất sắc trong tuần 9.

3 Giáo viên chủ nhiệm.

- Khen ngợi những thành tích của lớp đã đạt được trong tuần 9.
- Tuyên dương những em có thành tích cao trong học tập như : Thuỳ Linh, Khánh Linh, Nga, Vy, Huy... Và tổ 1, 3 đã có thành tích cao trong tuần.
- Tuần qua còn một số em đi học muộn và không mặc đồng phục như em : Dương, Huyền, Đạt, Bản...tuần sau cần cố gắng.
- Các em thi đua học tập tốt đạt nhiều hoa điểm tốt chào mừng ngày 20- 11.

4 Dặn dò:

- Về ôn bài và chuẩn bị bài tuần 10.

Toán

Tiết 45: Luyện tập

A- Mục tiêu:

- Làm quen với cách viết số đo độ dài là ghép của 2 đơn vị. Đổi đơn vị đo độ dài. Củng cố KN cộng, trừ, nhân, chia các số đo độ dài. So sánh số đo độ dài.
- Rèn KN tính toán và đổi đơn vị đo.
- GD HS chăm học.

B- Đồ dùng:

GV : Bảng phụ- Phiếu HT

C- Các hoạt động dạy học chủ yếu:

Hoạt động dạy

1/ Tổ chức:

2/ Kiểm tra:

- Đọc tên các đơn vị đo độ dài trong bảng đơn vị đo độ dài?

3/ Bài mới:

a) HĐ 1: GT về số đo có hai đơn vị đo:

- Vẽ đoạn thẳng AB dài 1m9cm. Gọi HS đo.
- HD cách đọc là: 1mét 9 xăng- ti- mét.
- Ghi bảng: 3m2dm. Gọi HS đọc?
- Muốn đổi 3m2dm thành dm ta thực

Hoạt động học

- Hát
- HS đọc
- Nhận xét
- HS thực hành đo
- HS đọc
- Ba mét 2 đề- xi- mét

hiện đổi

- 3 m bằng bao nhiêu dm?

+ vậy 3m2dm bằng 30dm cộng với 2dm bằng 32dm.

+ GV KL: Khi muốn đổi số đo có hai đơn vị thành số đo có một đơn vị ta đổi từng thành phần của số đo có hai đơn vị, sau đó cộng các thành phần đã đổi với nhau.

b) HD2: Cộng, trừ, nhân, chia các số đo độ dài

- HD : Thực hiện nh với STN sau đó ghi thêm đơn vị đo vào KQ.

- Chấm bài, nhận xét.

c) HD 3: So sánh các số đo độ dài.

- Đọc yêu cầu BT 3?

- Chấm bài, nhận xét.

4/ Củng cố:

* Trò chơi: Ai nhanh hơn

$$5\text{cm}2\text{mm} = \dots\text{mm}$$

$$6\text{km}4\text{hm} = \dots\text{hm}$$

* Dặn dò: Ôn lại bài.

Tuầ

- $3\text{m} = 30\text{dm}$

$$- 3\text{m}2\text{dm} = 32\text{dm}$$

+ 2 HS chữa bài

+ Làm phiếu HT

$$8\text{dam} + 5\text{dam} = 13\text{dam}$$

$$57\text{hm} - 28\text{hm} = 29\text{hm}$$

$$12\text{km} \times 4 = 48\text{km}$$

$$27\text{mm} : 3 = 9\text{mm}$$

- Làm vở

$$6\text{m}3\text{cm} < 7\text{m}$$

$$6\text{m}3\text{cm} > 6\text{m}$$

- HS thi điền số nhanh

211- 324

Thể dục

Tiết 6: Ôn đội hình đội ngũ
Trò chơi: Tìm người chỉ huy

I Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Biết cách tập hợp hàng dọc, hàng ngang, dóng hàng, điểm số, quay phải, quay trái.

- Biết cách đi thường 1- 4 hàng dọc theo nhịp.

2. Kỹ năng:

- Biết cách chơi và tham gia chơi được.

3. Thái độ:

- Giúp HS yêu thích môn học.

II Địa điểm, phương tiện.

- Còi, sân bãi.

III Nội dung và phương pháp lên lớp:

| Nội dung | TG | SL | Phương pháp tổ chức |
|--|-----------|-----------|---|
| <p>1. Phần mở đầu</p> <p>- GV nhận lớp, phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học.</p> <p>- GV cho HS khởi động và chơi trò chơi “Chui qua hầm”.</p> | 5' | 1-2 lần | <p>- Lớp trưởng tập hợp, báo cáo, HS chú ý nghe GV phổ biến.</p> <p>- HS xoay các khớp và đếm theo nhịp, chạy chậm 1 vòng quanh sân (100-120m) và tham gia trò chơi (Khi chui không để đầu hoặc thân chạm “hầm”).</p> |
| <p>2-Phần cơ bản.</p> <p>- Ôn tập hợp hàng ngang, dóng hàng, điểm số.</p> <p>Lần 1-2 GV điều khiển, những lần sau cán sự hô cho lớp tập. Sau đó chia tổ luyện tập.</p> <p>- Ôn đi thường 1-4 hàng dọc theo vạch kẻ thẳng.</p> <p>Chia theo tổ để tập, khi đi đều các em thay nhau chỉ huy. GV nhắc HS đi và đặt bàn chân tiếp xúc đất cho đúng, nhẹ nhàng, tự nhiên.</p> <p>- Chơi trò chơi “Tìm người chỉ huy”.</p> <p>GV nhắc tên trò chơi và cách chơi, sau đó cho cả lớp chơi.</p> <p>* Cho HS chạy trên địa hình tự nhiên xung quanh sân trường.</p> | 8-10' | 3-4 lần | <p>- HS ôn tập theo yêu cầu của GV và cán sự lớp. Thi đua giữa các tổ.</p> |
| <p>3-Phần kết thúc:</p> | 5-7' | 2-3 lần | <p>- HS tập theo tổ, chú ý đi đúng nhịp, tránh cùn tay cùn chân.</p> |
| | | 1-2 lần | |

| | | |
|---|------|---|
| <ul style="list-style-type: none">- Cho HS đi thường theo nhịp và hát.- GV cùng HS hệ thống bài.- GV nhận xét giờ học, giao bài tập về nhà. | 5-7' | <ul style="list-style-type: none">- HS tham gia trò chơi tích cực theo hướng dẫn của GV. - HS đi thường theo nhịp và hát. - HS chú ý lắng nghe. |
|---|------|---|

Thể dục

Tiết 1: **giới thiệu chương trình-
trò chơi “nhANH lÊN bẠN ƠI!”**

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Học sinh nắm được những điểm cơ bản của chương trình và một số nội quy tập luyện trong giờ học thể dục lớp 3.

2. Kỹ năng:

- Bước đầu biết cách chơi và tham gia chơi được các trò chơi.

3. Thái độ:

- Giúp HS yêu thích môn học.

II địa điểm, phương tiện:

- Còi, sân bãi.

III Nội dung và phương pháp lên lớp:

| <u>Nội dung</u> | <u>TG</u> | <u>SL</u> | <u>Phương pháp tổ chức</u> |
|--|-----------|-----------|---|
| <p>1. Phần mở đầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tập trung lớp phổ biến nội dung, yêu cầu của bài học. - GV cho HS tập các động tác khởi động. | 5' | 1 lần | <ul style="list-style-type: none"> - HS tập hợp, chú ý nghe phổ biến nội dung, yêu cầu bài học. - HS giậm chân tại chỗ, vỗ tay theo nhịp và hát, đồng thời tập bài TD phát triển chung của lớp 2. |
| <p>2-Phần cơ bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân công tổ nhóm tập luyện, chọn cán sự môn học. - Nhắc lại nội quy tập luyện và phổ biến nội dung yêu cầu môn học. <p>Những nội dung tập luyện đã được rèn luyện ở các lớp dưới cần được tiếp tục củng cố và hoàn thiện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Chỉnh đôn trang phục, vệ sinh luyện tập.</i> - <i>Chơi trò chơi “Nhanh lên bạn ơi”.</i> | 2-3' | | <ul style="list-style-type: none"> - HS chú ý lắng nghe GV phổ biến. |
| <p>* Ôn lại một số động tác đội hình đội ngũ đã học ở lớp 1, 2.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS ôn lại một số đội hình, đội ngũ đã học như: Tập hợp hàng dọc, dóng hàng, điểm số, quay phải (trái), đứng nghiêm (ngồi), dàn hàng, dồn hàng...mỗi động tác từ 1-2 lần. | 6-7' | | <ul style="list-style-type: none"> - HS sửa lại trang phục, để gọn quần áo, giày dép vào nơi quy định. |
| <p>3-Phần kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho HS đi thường theo nhịp và hát. - GV hệ thống bài. - GV nhận xét giờ học. | 5' | 1-2 lần | <ul style="list-style-type: none"> - HS tham gia chơi trò chơi. - HS thực hành ôn lại một số động tác theo yêu cầu của GV. - HS nghe |

Thể dục

Tiết 2: ôn Một số kĩ năng đội hình đội ngũ
trò chơi “Nhóm ba nhóm bảy”

I Mục tiêu

1. Kiến thức:

- Biết cách tập hợp hàng dọc, quay phải, quay trái, đứng nghỉ, đứng nghiêm, biết cách dàn hàng, dồn hàng, cách chào báo cáo, xin phép khi ra vào lớp.

2. Kỹ năng:

- Chơi trò chơi “Nhóm ba nhóm bảy”. Các em đã học ở lớp 2. Yêu cầu biết cách chơi và cùng tham gia chơi đúng luật.

3. Thái độ:

- Giúp HS yêu thích môn học.

II Địa điểm, phương tiện:

- Còi, kẻ sân cho trò chơi “Nhóm ba nhóm bảy”.

III Nội dung và phương pháp lên lớp:

| Nội dung | TG | SL | Phương pháp tổ chức |
|--|-----------|-----------|---|
| <p>1. Phần mở đầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chỉ dẫn, giúp đỡ lớp trưởng tập hợp, báo cáo, sau đó phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học. - GV nhắc nhở HS thực hiện nội quy, chỉnh đốn trang phục và vệ sinh nơi tập luyện. - GV cho HS giậm chân, chạy khởi động và chơi trò chơi “<i>Làm theo hiệu lệnh</i>”. | 5' | | <ul style="list-style-type: none"> - HS tập hợp theo yêu cầu của lớp trưởng, chú ý nghe phổ biến nội dung, yêu cầu bài học. - HS chỉnh đốn trang phục, vệ sinh nơi tập luyện. |
| <p>2-Phần cơ bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ôn tập hợp hàng dọc, quay phải, quay trái, nghiêm, nghỉ, dàn hàng, dồn hàng, chào báo cáo, xin phép ra vào lớp. <p>GV nêu tên động tác, sau đó vừa làm mẫu vừa nhắc lại động tác để HS nắm chắc. GV dùng khẩu lệnh để hô cho HS tập. Có thể tập lần lượt từng động tác hoặc tập xen kẽ các động tác. (<i>Khi ôn các nội dung có thể chia lớp thành các nhóm nhỏ để thực hiện</i>).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chơi trò chơi “<i>Nhóm ba nhóm bảy</i>”. <p>GV nêu tên trò chơi, nhắc lại cách</p> | 8-10' | 3-4 lần | <ul style="list-style-type: none"> - HS vừa giậm chân tại chỗ vừa đếm theo nhịp, chạy nhẹ nhàng theo hàng dọc và chơi trò chơi. |
| | | | <ul style="list-style-type: none"> - HS ôn tập các nội dung theo nhóm (tổ), sau đó thi đua biểu diễn với nhau xem nhóm (tổ) nào nhanh, đẹp nhất. |
| | | 2-3 | <ul style="list-style-type: none"> - HS tham gia chơi trò chơi. |

| | | | |
|--|----------------|------------|---|
| chơi, sau đó tổ chức cho HS chơi. 3-Phần kết thúc: - GV cho HS đứng xung quanh vòng tròn vỗ tay và hát. - GV hệ thống bài và nhận xét giờ học. | 6-8' 5' | <i>lần</i> | - HS vỗ tay và hát. - HS chú ý nghe GV nhận xét. |
|--|----------------|------------|---|

hoc360.net